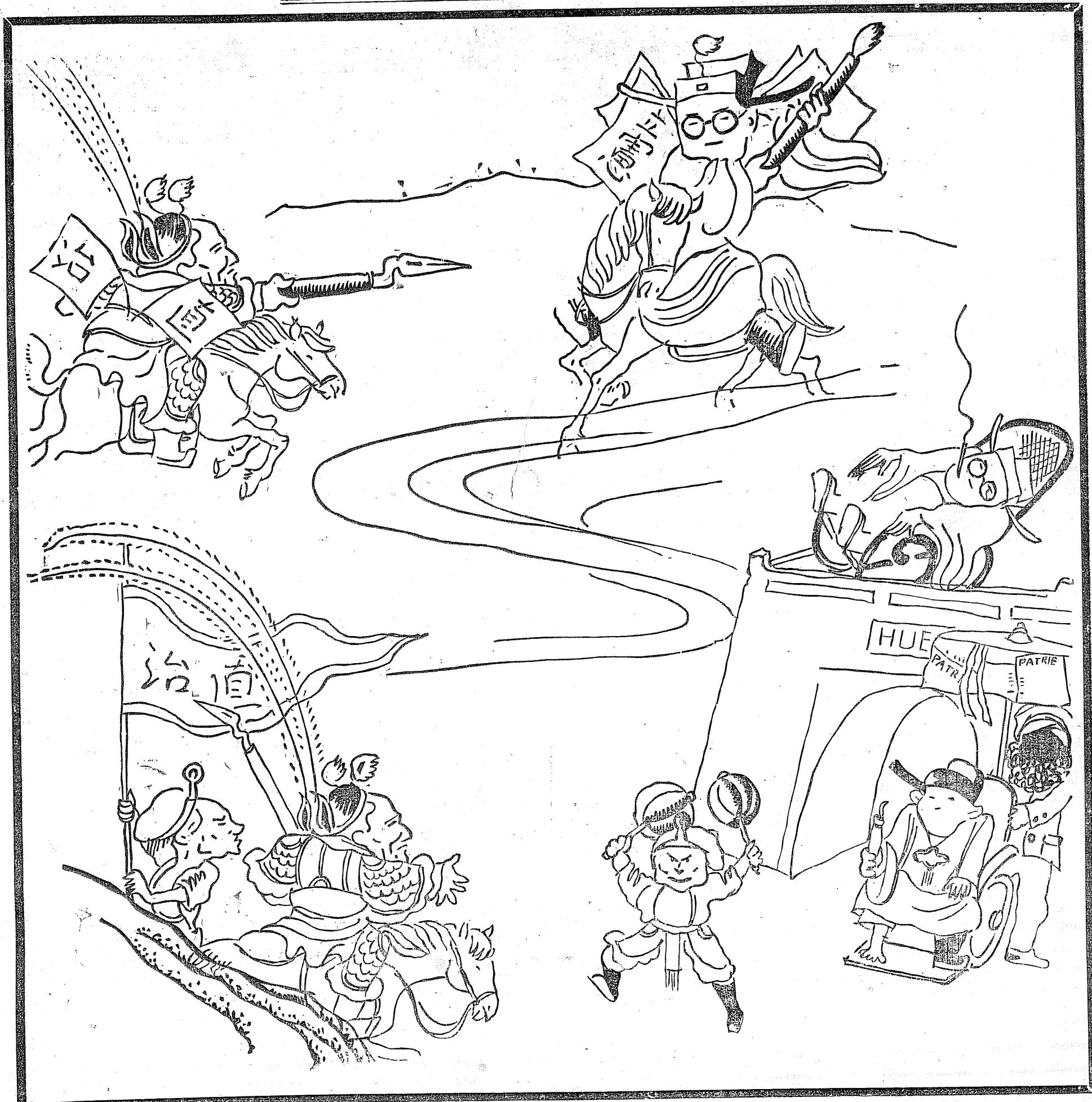


Phong-hoà

Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thanh - Hanoi. Giấy nồi: 874 - Giấy thép tắt. Phong-hoà
 Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
 Mua báo kẽ từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tướng Tam giám đốc.

tuần báo ra ngày thứ sau



DIỄN TÍCH : VĨNH - QUỲNH ĐẠI CHIẾN — HAI HỒI

HỒI THÚ NHẤT (1930) — Đại tướng Vĩnh lưng deo lá cờ « Trực trị » và Đại tướng Quỳnh lưng deo lá cờ « Lập hiến » giao chiến trăm hợp bất phân thắng phụ rồi định chiến. Trong lúe đó Đại tướng Quỳnh được cử vô Kinh.

HỒI THÚ HAI (1935) — Đại tướng Vĩnh nghỉ lâu dám ra buồn, tiến ngựa đến trước cửa thành khiêu chiến. Đại tướng Quỳnh làm lơ, sai hai tên tiểu tướng ra nghinh chiến.

20

TRANG

KỲ NÀY CÓ PHỤ TRƯỞNG

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIEC



LẬP HIẾN, TRỰC TRỊ

HÔI ông Phạm Quỳnh còn là ông Phạm Quỳnh, vấn đề lập hiến, trực trị đã làm sôi nổi dư luận.

Ông Nguyễn Văn Vĩnh đương đầu với ông Quỳnh, hai ông cùng nhau bắt chiến một phen kịch liệt. Kết quả: ông Phạm Quỳnh vỗ Huế làm thượng thư.

Rồi từ bấy đến nay, câu truyện trực trị, lập hiến tạm xếp một bên. Bỗng tự nhiên, gần đây, ông Nguyễn Văn Vĩnh lại bỗng bột khiêu chiến với ông Quỳnh, đem thuyết trực trị của ông ra mà bàn, mà tán. Nhưng ông Quỳnh, mủ ní che tai, ngồi bệ vệ miệt thị ngã trong Kinh, cho bọn đồ đệ là bọn ông Phạm-lê-Bồng, Tôn-thất-Bình ra đối địch.

Bọn ông Bình, Bồng, Bồng, Bình không phải là tay dịch thủ của ông Vĩnh, cũng như nước Á đối với nước Ý, đánh nước rật lùi. Nhưng kết cục rồi cũng đến rật lùi vô Huế. Như vậy lại sẽ có người mẫn nguyên.

HOA-BÌNH

HÃY cuộc xung đột của hai nước Ý — Á (Italie — Ethiopie) dẫu mãi mấy tháng nay mà chưa có cái kết quả đáng lo, là chiến tranh, có nhiều người hối làm lạ. Phần đông cho là nhờ đại uy của hội Vạn quốc, tài ăn nói của các nhà ngoại giao, và lòng yêu sự hòa bình của các cường quốc bên Âu châu.

Ý à! Đại uy của hội Vạn quốc, mọi người đều rõ, nhất là từ khi nước Nhật chiếm cứ Mãn châu, rồi bỏ hội mà đi. Lòng yêu sự hòa bình ta chỉ còn thấy ở đầu lưỡi bọn ngoại giao, còn tài ăn nói của bọn này, thì chỉ có thể đánh đổ được Hòa bình mà thôi.

Sự thực, hai nước Ý, Á, chưa tuyên chiến, chỉ vì một lẽ tăm thường, vì trời mưa.

Nguyên ở bên nước Á, trời mưa luôn từ đầu tháng tư cho đến cuối tháng chín tây. Trong lúc ấy, nước Á chỉ còn là một cái đầm lầy. Ý có đem binh sang đánh, quân sĩ của thủ tướng họ Mút cũng đến ngồi co ro một chỗ, đánh tó tò nhìn trời mưa.

Nhờ vậy, các nhà ngoại giao mới có thể uốn lưỡi khoe khôn khéo ở bên bờ hồ Genève. Nhưng kết quả, tất cũng đến tốn thêm ít nước bọt và vài trống giấy trắng.

MỘI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD
HAIPHONG

Chủ-nhân: Bãi-dinh-Tử
Dược-sĩ hạng nhất ở trường
Đại-học Strasbourg.

Tiếp khách lấy và tự trọng nom pha thuốc.

VĂN-MINH DÃ-MAN

TỐN ít nước bọt, nhưng làm cho ta phân-biệt được văn minh với dã man một lần nữa.

Hội Vạn quốc sắp sửa họp đại hội đồng để bàn về vấn đề Ý Á, thì thủ tướng họ Mút hùng hổ tuyên bố rằng nước Á là một nước dã-man, không đáng có chân trong hội, chỉ đáng để cho hội tổng cõi ra ngoài. Đến lúc hội đồng họp, hai vị đại-biểu nước Ý: ông Roces và ông Aloisi, đứng dậy thiết tha nói rằng một nước văn-minh như nước Ý mà phải ngồi tranh luận với một nước tối dã-man như nước Á thì thật là nhục cho quốc-thể...

Nước Á dã-man. Vâng thì dã man. Chỉ lả và buồn cười rằng lúc Á xin vào hội Vạn-quốc, chính nước Ý lại rất mực tân thành. Đại biếu Ý hồi bấy giờ cũng thiết tha đứng dậy ngoi khen nền văn minh tối cõi của nước Á và xin hội Vạn quốc cho vào hội ngay lập tức. Độ ấy văn minh, bấy giờ dã man, sao mà nước Á thoái bộ mau l้าu vậy.

Nước Á dã-man, thủ tướng họ Mút định di là phải lầm. Muốn thắng sự dã man chỉ có một cách: là phải dã-man hơn.

Tứ Lý

ONG ĐOÀN-KIỀM

LÀM quan, ai lại không thích. Nếu không tin, hỏi ông Phạm-lê-Bồng thì biết. Ấy thế mà có người xin từ quan như đời xưa, thật là một sự lạ.

Gần đây, có hai ông Vũ-dình-Tường và Nguyễn-tường Long, cựu học-sinh trường luật, được bổ đi làm tri huyện. Các ông lại không hưởng cái đặc ân ấy, xin cho ở nhà. Một sự lạ.

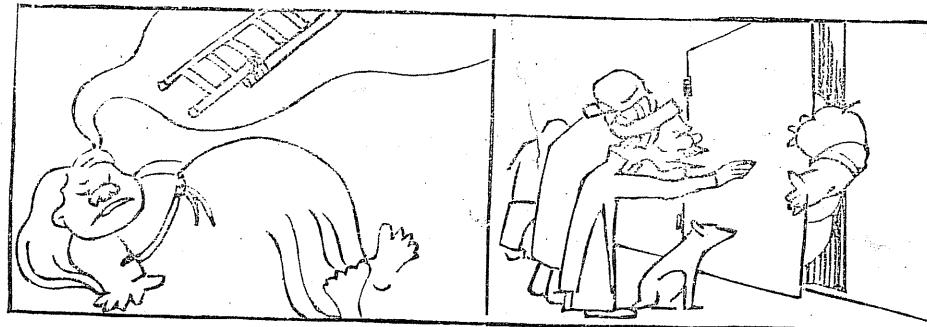
Sự lạ thứ hai, là ông Đoàn-Kiểm đang ngồi bệ vệ trong công đường, bỗng dung bỗ mõi cánh chuồn, thả bài ngã, xin trả lại chức nhà nước, để về nhà làm một người dân quên.

Ý chừng mấy ông này xấu máu cho nên khem miếng dĩnh-chung. Nếu vậy bọn anh hùng báo Xứ-sở hẳn là tốt máu.

Nh. L.

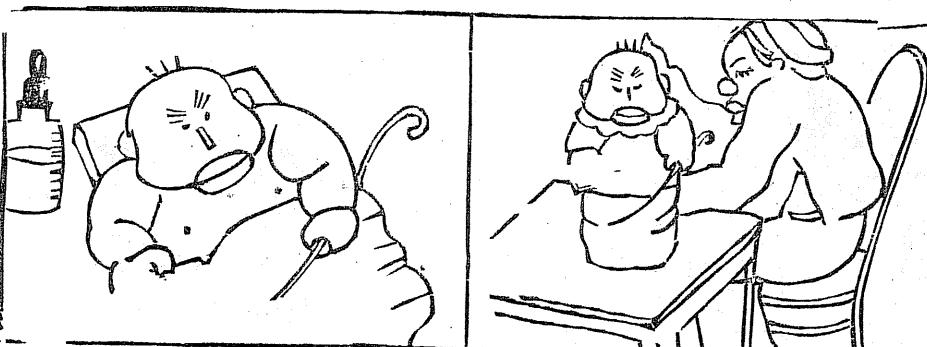
BANG BANH

Truyện banh tranh dài không bao giờ hết kể sự tích Bang Banh của Tô-Tiểu và của hết thảy các bạn độc giả. Đặc tính của Bang Banh các bạn đã rõ. Muốn vui chung xin các bạn gửi cho những bài ngắn và những tranh khôi hài về Bang Banh. Bán báo sẽ chọn những bài và tranh nào lý thú nhất để đăng vào mục này.



Trước khi Bang Banh ra đời, bà mẹ nắm mè thấy có một ông thần biển bà một cái thang gãy. May hôm sau...

ông đốc Xê ở phòng để ghé đầu ra báo tin bà Banh sinh con trai.



Đứa trẻ sinh ra không thích chơi búp bê hay trống bồi, chỉ thích chơi roi mây. Nó không khóc một tiếng nào, mỗi khi đòi ăn nó chỉ quát và dơ roi lên.

Không bao giờ nó chịu đặt nằm hay để người ta ẵm ngang; mỗi khi người ta để ngang hàng chân nó với đầu nó là nó lại quát ầm nhà. Vì vậy nên từ lúc lợt lòng nó chỉ ngủ đứng.

(còn nữa)

BU'C TRANH VÂN CẦU

Cách trừ ve sầu

NG Nguyễn công Tiêu đang dự bị để trừ loài ve sầu bằng cách bôi hắc-in vào các thân cây trong thành phố.

Cái cách đó có hiệu nghiệm hay không thì chưa biết, nhưng có một điều chắc chắn là nó vừa phiền phức, lại vừa tốn tiền. Ông Tiêu làm như vậy thì với số tiền 100\$00 của ông đốc lý Virgitti, vị tắt ông đã được lãi.

Tôi có mấy cách sau đây giản-dị và rẻ tiền hơn nhiều.

Ông khó chịu vì tiếng ve kêu? Không-gi giản-dị hơn là ông đóng cửa kính nhà ông lại. Như thế ông không nghe thấy tiếng ve nữa, mà ve vẫn còn sống, không phải chết.

Nếu cái cách từ bi đó ông không vừa ý, ta lại dùng cách khác.

1. Mua cho mỗi con ve sầu một số báo Công giáo đồng thời.

2. Nêu 100 chua « đồng thịnh », lại mua luôn cho mỗi con một tờ Thanh-nghệ-Tĩnh.

3. Nếu như vậy mà vẫn chưa được « tĩnh », lập tức đem báo Đầu-nhà Nam mà đốt từng con ve một.

4. Bắt ông Nguyễn tiến Lăng không được khóc, mà phải cười. Ông Lăng mà cười thì loài ve im cả, vì là một sự lạ chưa từng thấy.

5. Rồi bắt tờ tuần báo « Nghe thấy » phải đổi tên ra là « Không nghe thấy » và đồng thời, cho xuất bản một tờ báo tên là « Điều ». Đó là mấy cách trừ ve mà tôi mới tìm được. Các độc giả còn cách nào hiệu nghiệm hơn nữa, xin mách bảo cho biết, rồi ta cùng lấy 100 bạc của ông đốc lý chia nhau liêu. (lên Đồng-hưng-Viên buổi trưa).

Còn nhiều tiếng nữa

Đã trừ ve sầu, lấy cớ rằng tiếng ve kêu khó chịu và nhức óc, thì tắt còn phải trừ nhiều tiếng nữa, cũng khó chịu và nhức óc như thế.

Vậy Xin:

1. Cấm ông Dương bá Trạc dập thẳng sắt tay.

2. Cấm ông Bùi xuân Học thời Loa.

3. Cấm ông Nguyễn văn Vĩnh đánh trống súi lù hay ngũ liên.

4. Cấm báo « Tiếng Dân » lên tiếng.

5. Cấm báo « Tiếng chuông sớm » đánh chuông sớm làm mất giấc ngủ của người khác. Bắt phải dời ra Tiếng chuông chiều.

6. Vẫn bắt báo « Nghe thấy » đổi là báo Không nghe thấy gì cả.

Để xem còn những tiếng động gì khó chịu nữa không, kỳ sau sẽ tiếp.

THẠCH LAM

COTY

SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES PÔUDRES AJOUTENT ENCORE DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et Cie L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

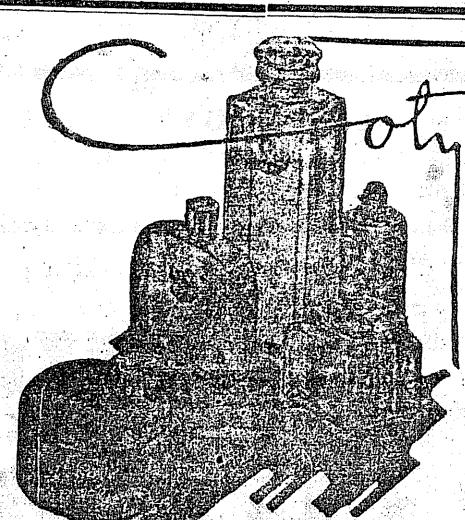
MỘI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD
HAIPHONG

Chủ-nhân: Bãi-dinh-Tử
Dược-sĩ hạng nhất ở trường
Đại-học Strasbourg.

Tiếp khách lấy và tự trọng nom pha thuốc.



NHỮNG CUỘC PHÒNG VĂN ĐIỀU TRA KHÔNG TIỀN KHOÁNG HẬU

III. ĐI XEM MŪ GIẤY

Thay lời tựa. — Phivong ngôn ta có câu rằng : Hay đi đêm có ngày gặp ma. Xem như vậy thì dù biết có ma, mà muốn gặp ma,ắt là phải đi đêm.

Nhưng không phải ai đi đêm cũng gặp ma : phần nhiều là gặp ả dào. Muốn gặp ma phải có duyên với ma, mà có duyên với ma thì chẳng ma nào muốn. Bởi nhẽ ấy tuy có ma mà chưa ai được gặp.

Riêng có tôi là khác thường : tôi đã có thể gặp được các cu lõi dòi mū cánh chuồn, thời tôi cũng có thể gặp được ma (ma dày là những danh nhân đã khuất). Cho nên những lúc trả đũa hận, tôi xuống chơi dưới suối vàng, đem sự mắt thấy tai nghe, ghi chép vào thiên ký sự này, ngô hầu mong về sau người nào nói gót xuống dù ngoạn cõi âm khỏi lạc đường vào chỗ chết.

Có một lối xuống cõi âm giản-dị nhất, ai cũng biết : là chết đi. Nhưng lối ấy có một điều bất tiện : là không sống được nữa. Đã không sống được nữa, thì những điều trông thấy, nghe thấy, còn kẽ cho ma nghe !

Cho nên tuy giản-dị mặc dầu, những người làm nghề đi xuống cõi âm — tôi muốn nói bọn phù-xbùy — không hay dùng lối ấy. Họ chỉ hay dùng lối đánh đồng thiếp. Công hiệu của lối này lạ lùng : muốn xuống chơi nơi địa ngục, tôi đã chịu nằm ba đêm chán để cho họ tôi đi. Nhưng họ chỉ lôi vào giấc ngủ dài và say.

Lối ấy vô công hiệu, tôi bèn làm só giả cho Diêm-vương, mượn tay một bà dì đỡ. Nhưng tốn đến hàng chục tờ sờ, đêm nằm tôi chỉ nghe thấy tôi ngáy. Chán nản, tôi dành ở lại dương thế vậy.

Bỗng một đêm không có trăng, tôi đương mơ mơ màng màng, chợt thấy người tôi hóa ra nhẹ nhàng như đám mây. Tự nhiên tôi mở mắt ra, bay bồng lén khồng, lọt qua khe cửa mà ra ngoài. Tôi ngạc-nhiên : chung quanh tôi không phải là thành phố Hanoi, nhưng là một cảnh trí mơ mộng. Nhà cửa san-sát nhưng có vẻ mỏng-mảnh như bàng giấy ; trên đường, người qua lại gầy gò và cứng nhắc như hình nhân. Hồi ra mới biết là âm phủ.

Tôi còn đường ngờ ngác bỗng ó ha người linh lè nhẹ nhàng chạy đến trước mặt tôi. Một người thập ngục, còn một người quát hỏi :

— Anh ở đâu ? Tên là gì ?

— Tôi là Tú Ly ở Hanoi.

— Có giấy căn cước không ? Thẻ đâu ?

Áy mòi dày ! Đi ngủ còn ai giặt thê vào người làm quỉ gi ! Nhưng tôi giảng giải thế nào họ cũng không nghe, nhất định lôi tôi vào phủ... Sau tôi phải lôi ra đồng bạc — may là bạc giấy — biếu họ soi huốc, họ mới tha cho đi : đâu cũng vậy, có tiền là xong cả, cụ Nguyễn Du tiên tri thật.

Đi được một quãng bỗng lại gặp mấy người đầu trâu, mặt ngựa, chạy lại hỏi thê : thật là quan tha, ma bắt, chẳng đi đâu cho thoát. Nhưng cũng may, bọn sai nhà này ai là người nhà của đức Diêm-

vương. Họ nghe thấy tôi nói là xuống điều tra dưới âm, họ bèn vồn vã mời tôi về tòa Diêm-vương.

Trong một phố vàng, trước một cái vườn hoa trồng tường-vi và dâm-bụt, lâu dài cửa đức Diêm-vương trông có vẻ đồ sộ nguy nga. Chỉ hiềm lối kiến trúc giờ kim giờ cõi, làm tôi lại nhớ đến kiều nhà bánh khảo ở cõi dương.



Đức Diêm-vương còn trẻ và có vẻ tân thời hơn tòa nhà lối trung dung của người nhiều. Người đương vẫn áo sơ-mi cùi tay, thấy tôi, bắt tay niêm nở chào hỏi :

— Ông tha lối chờ, tôi vừa đánh xong một sét ten-nit. Ông có muốn đánh tôi xin hẫu.

Tôi cáo từ, hoi lấy lầm ngạc nhiên. Đức Diêm-vương như biết ý, cười bảo tôi rằng :

— Ông không nên lấy làm lạ, nếu ông thấy một người mới như tôi còn ở một tòa nhà cũ kỹ và không có mỹ thuật. Nhưng hẳn ông biết, cá nhân tiến bộ bao giờ cũng chóng hơn hoàn cảnh.

Tôi lại càng ngạc nhiên. Một ông Diêm-vương mà ăn nói như một ông sinh viên trường Cao-dâng Hanoi !

— Cứ lấy sự kinh nghiệm còn non của tôi mà xuy xét, người cõi âm không khác người cõi dương một tí gi.

Đức Diêm-vương mỉm cười trả lời :

— Ông vẫn chưa biết điều ấy ư ? Ông hả lại không biết rằng không phải vì hết thở mà tâm tình người ta hay đổi đi. Chết xuống cõi âm, người đời vẫn y nguyên như khi

Vì biểu tất cả độc giả mua năm và mua lẻ, nên in phụ trương rời ra không có nghĩa nra. Từ nay chúng tôi cho in liền với báo để tránh sự thất lạc trước kia thường xảy ra (có lắm độc giả mua báo vô ý quên không đòi phụ trương).

TÚ LY

ở trên trần. Họ xuống đây thi họ lại deer: những điều xấu xa của họ theo xuống. Sự chết thật không có ích gì cho họ. Ông đề ý mà xem, ông sẽ lại thấy họ ích kỷ, tham lam, hám hucher danh và va già dối, nói tóm lại, họ vẫn là người...

— Tôi ở trên trần vẫn thường nghe nói địa ngục là nơi trừng phạt những người có tội đối với lương tâm. Sự đó không có hay sao ?

— Địa ngục chỉ có ở trong tưởng tượng trong người ta. Họ nói đối nhau để cho bớt cái tinh tảo ác thiêu thiêu của họ, chứ thực ra, chúng tôi làm gì có thì giờ rồi mà xét đến công việc từng người chết xuống đây. Họ dọa nhau những hình phạt ghê gớm: như bỏ vac-dầu, cưa đôi người. Nhưng chúng tôi nào có ác tâm như họ đâu, mà lấy sự đau đớn của người khác làm sự vui sướng của mình. Thực ra, thi chết xuống đây, người nào đem nết xấu của người ấy xuống là họ đã đem theo cái hình phạt của họ rồi...

— Bẩm vậy, ra người ta xấu xa thật, nhưng chết đi vẫn chưa được yên thân. Cái hình phạt như vậy thì nặng nề quá.

Đức Diêm-vương mỉm cười :

— Nặng nề đối với người biết nghĩ mà thôi. Còn thi họ lấy sống làm mān, nguyên rồi, đâu sống một cách khổ sở hết chỗ nỗi.

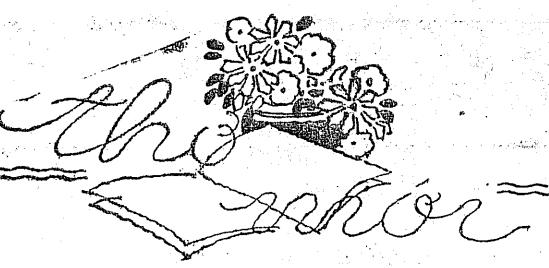
Tôi sực nhớ đến người ta trên cõi trần, sực nhớ đến vô số người ham cái sống phù-du, ham cái vinh thân, phi gia mà làm những điều kém với lương tâm... đức Diêm-vương thực đã biết người lầm.

Thán phục, tôi từ tạ trở về sau khi xin được phép của đức Diêm-vương cho tự do đi điều tra dưới cõi âm và phỏng vấn những danh nhân đã thác. Tiền ra cửa, đức Diêm-vương còn ân cần nói với tôi :

— Khi nào thư thả, ông đến chơi đánh ten-nit cho vui nhé.

Đức Diêm-vương ngài ra đánh ten-nit. Ý chừng lúc còn ở trên trần, ngài chỉ có cái nết xấu vừa ấy...

TÚ-LY



HỒN XU'A

Hoa cù hồng phấn nő
Tranh khán lục y lang

Lặng lẽ trên đường lá rụng mưa bay
« Như khêu gợi nỗi nhớ nhung thương tiếc »

Những cảnh với những người đã chết
Tự bao giờ, còn phảng-phất đâu đây !

Nhớ những nàng thiếu nữ thơ ngây,
Thướt tha như liêu, buồn như gợi.
Ngày ngày thoa phấn tó son đợi
Khách vân nhân đang mãi hội rồng mây.

Lặng lẽ trên đường lá rụng mưa bay
Như khêu gợi nỗi nhớ nhung thương tiếc

Những cảnh với những người đã chết
Tự bao giờ, mà nay biết tìm đâu ?

Những cảnh xưa rực rõ muôn màu
Mà em-á, tung bừng, mà bé nhỏ
Đẹp như bức tranh hay như bài thơ cõi,
Những người xưa yên lặng, nhẹ nhàng
Với những điều ước vọng mơ màng
Mà bay giờ chúng ta không có nữa !

Biết tìm đâu những cảnh xưa người cũ:
Lặng lẽ trên đường lá rụng mưa bay ?

VŨ ĐÌNH LIÊN

TÌNH XUÂN

Giới đông vừa rạng ánh bình minh,
Thiếu nữ xăm xăm bước một mình
Dưới ánh hoa đào khoe má đỏ,
Hoa đào rực rỡ, lá đào xanh.

Nàng vui, vui với cảnh ngày xuân,
Đàn bướm bay cao liêng xuống gần,
Pháp phái bên nàng muôn cánh nhẹ
Tung bừng bay lượn dưới hoa xuân.

Lá cây che thoáng bóng người yêu
Vạch cỏ, vén cây dáng mỹ kiều.
Theo gió áo nàng bay pháp phái,
Tình chàng sau gió cũng bay theo.

Chàng ngắm, say sưa, bướm với người
Nó đưa hòn hỏi với hoa tươi.
Rõ ràng hoa cũng như sung sướng
Dưới ánh triều dương mỉm miệng cười !

Đầy tri ngày thơ — mộng hão huyền — !
Mơ mộng chàng ước cuộc tình duyên,
Ái-tình đẹp tơ hoa xuân thăm,
Em tơ trên không tiếng quản huyền.

THÁI-CAN

Chỉ có son

GECKO

là tốt hơn cả

HIỆU THANG-LONG - HANOI

Có rất nhiều len, đa thát tốt, đủ
các màu và các kiểu mới, để may
áo phu-nữ về mùa thu và đông
nam 1935 — 1936

Báu giá đặc-biệt từ nay
— đến 15 Octobre 1935

XIN MỜI LẠI HIỆU
MAI-ĐÈ
26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG, HANOI

HÀI KỊCH (một hồi)

NHÂN VẬT: Ông Thành 48 tuổi.
Bà Thành 45 tuổi.
Tuyết 18 tuổi.
Lân 20 tuổi.

Phòng khách nhà ông Thành

LÒP THÚ NHẤT

ÔNG THANH, BÀ THANH.

Ông Thành đọc báo ở ghế bánh, mõm ngâm điều sì-gà lớn, một cốc rượu Porto ở bên cạnh. Bà Thành đương thao một ít sáp son lên môi, trước một cái gương treo tường. Năm, sáu giờ chiều.

BÀ THANH (vẫn soi gương, nói một mình, giọng hơi dỗi) — Thôi cũng là cái duyên kiếp! Chẳng qua là nợ nhau cả! Trong thấy chị em bạn mà thêm! Nhìn người ta dễ không phải là vợ chồng, dễ là tiên cả đây, mà sao người ta khéo chiều nhau đến thế. Vợ chồng mình thì như mặt trăng mặt trời, mỗi người một tính, mỗi người một ý. (Quay lại nói với chồng) Mà tôi có khó tính gì cho cam! Ông thử xem bà tham Liên có bao giờ bà ấy phải đòi cái gì đến hai lượt không?

ÔNG THANH (vẫn đọc báo và ngâm sì-gà) — Vì thế nào được với bà tham Liên!

BÀ THANH — Ông bảo làm sao tôi không vi được với bà tham Liên? Tôi kém cạnh bà ấy những gì? Bà ấy đâm dâng, thì ông bảo tôi vụng về tr? Bà ấy...

ÔNG THANH — Đã bảo người ta vợ chồng trẻ, mình không vi được...

BÀ THANH — Thế dễ tôi đây đã già lắm à?

ÔNG THANH — Già thì chưa già, mới lớp lèp năm mươi tuổi đâu thôi.

BÀ THANH — Ai bảo ông là tôi năm mươi ?...

ÔNG THANH — Thi cũng mới bốn mươi nhăm cái xuân xanh...

BÀ THANH — Mà bà tham Liên cũng bốn mươi, kém gi?...

ÔNG THANH — Bà tham Liên ba mươi tám.

BÀ THANH — Ủ thi ba mươi tám... Bốn mươi nhăm với ba mươi tám, khác gì nhau?

ÔNG THANH — Khác nhau một cái là bà ấy không xấu như ma, rắn như cỏ...

BÀ THANH — Ông thử nhìn xem tôi đã xấu hơn ai chưa? Còn ông thì đẹp! (quay soi gương và sờ lại vành khăn).

ÔNG THANH (vừa vuốt ráu vừa cười) — Chẳng đẹp lại ba, bốn nhàn tình cờ đâu.

BÀ THANH (quay lại) — Ngày ông đừng nói đến cò dâu mà tôi lộn tiết lên bây giờ. Đêm hôm qua ông đi đâu đến tận một giờ sáng mới về?

ÔNG THANH (đeo một top rượu) — Đã lâu giọng ghen đấy phải không? Già chót dời mà còn ghen.

Mình chẳng còn mươi tám, đói mươi gi? mà mỗi lúc lại giở những giọng ghen

tuồng hay những truyện tình duyên ra. Cái thời của mình nó đã qua đi rồi.

(Một lát).

BÀ THANH (chép miệng, thở dài, nói chua chát) — Phải, cái thời của mình đã qua đi rồi! Mà tôi cũng hết duyên rồi! (Lại soi gương, vuốt tì sáp lên đường ngực) Con Tuyết nó vẫn khen mẹ nó đẹp mãi!

ảnh của con lầm, me ạ. Anh ấy nói sẽ giữ làm kỷ niệm cho đến trọn đời.

BÀ THANH — Thày con ngày trước cũng nói với me như thế.

TUYẾT — Nhưng thày con có giữ dinh thật đâu. Còn ảnh của con thì không bao giờ rời khỏi bàn giấy hay đầu giường anh Lân.

LÂN (lại gần nắm tay Tuyết) — Không bao giờ em sẽ xấu cả, dấu cho em có già đến đâu đi nữa.

TUYẾT — Nếu em không đẹp nữa...

LÂN — Anh cũng vẫn yêu em như trước.

TUYẾT — Anh có thể yêu được một người tóc bạc, má rán?

LÂN — Nếu người ấy là em. Dẫu sao, anh sẽ nhớ rằng đã có một ngày em đẹp vô cùng, đẹp hơn hết mọi vật ở đời. Tấm, ảnh em cho anh hòn trước...

TUYẾT — Anh có thể đánh mất được.

LÂN — Không bao giờ. Tấm ảnh đó sẽ nhắc cho anh mãi mãi sắc đẹp của em và tình yêu thương của chúng ta.

Lân nắm lấy hai tay Tuyết. Hai người nhìn nhau một cách say sưa, trong khi bông chiều nặng dần ở ngoài vườn. Trong nhà đã tối dần. Chỉ trong thấy hai cái dáng người den den trong khung cửa sổ lờ mờ lấp. Lân kèo Tuyết lại sát mình.

Bà Thành ở trên gác xuống, không lên tiếng, đứng ngắm hai người, Tuyết và Lân vẫn không biết.

LÂN — Em Tuyết ơi, anh cầu phật trời cho chúng ta yêu nhau mãi mãi, và mỗi ngày lại sống lại những giây phút này. Anh ước gì cho đến năm sau mươi tuổi chúng ta cũng vẫn còn yêu nhau, nồng nàn như bây giờ. Em Tuyết, ơi, em Tuyết!

Lân quàng tay ngang mìn Tuyết và giắt ra đứng gần cửa sổ, trông ra vườn. Bà Thành sờn-rén lên thang gác. Một lát, ông Thành và bà Thành đều xuống. Tiếng di mạnh làm Tuyết và Lân giật mình quay lại. Tuyết vội đi bắt đèn.

LÒP THÚ NĂM

TUYẾT, LÂN, ÔNG THANH, BÀ THANH.

ÔNG THANH — Kia, anh Lân, anh đến từ bao giờ thế? Tôi viết xong thư đã lâu, chờ mãi không thấy em Tuyết nó lên bão...

LÂN — Thưa ông, tôi vừa mới đến... thi.., thi...

TUYẾT — Thưa thày, anh Lân mới đến, con vừa bắt đèn thi thày me xuống.

Bà Thành lên gác.

LÒP THÚ TƯ

TUYẾT, LÂN

Tuyết ra trước gương sửa lại áo, vén lại mái tóc và thoa thêm chút phấn. Lân vào.

LÂN — Em Tuyết. Thày me có nhà không em?

TUYẾT — Suy! se chúc, anh. Thày me ở trên gác, dương viết thư gửi anh về đưa cụ Tú. Đố anh biết trong thư nói truyện gi?

LÂN (cười). — Chắc trong thư kẽ tội anh, vì anh đã yêu em. Vì đối với các cụ, đó là một tội rất lớn. Mà cái hình phạt lại lớn hơn nữa, là các cụ bắt chúng ta phải...

TUYẾT và LÂN (cùng cười) — Phải lấy nhau (cùng cười).

LÂN — Ô, em cười xinh quá. Ngày hôm nay anh thấy em đẹp hơn mọi ngày.

TUYẾT — (Tuyết nhìn vò ván ra ngoài vườn). — Một ngày kia em sẽ già, xấu hơn, không biết anh còn yêu em như bây giờ không?

LÂN — Dạ, xin ông miễn cho. Tôi đến chào ông bà để mai về Nam. Tôi phải đi ngày.

ÔNG THANH — Anh đưa bức thư này về cho cụ Tú ở nhà.

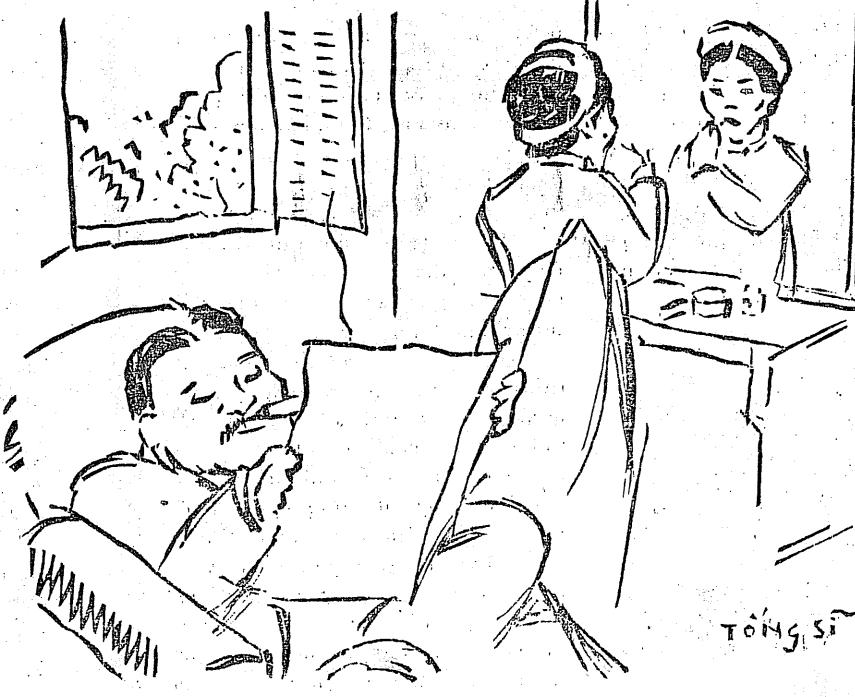
BÀ THANH — Và anh nói; vợ chồng tôi có lời hỏi thăm cả nhà nhé?

LÂN (tiếp phong thư) — Vâng, thôi xin chào ông bà, tôi còn có chút việc phải đi ngay.

ÔNG THANH — Tôi không dám, anh về cho bình an. Tuyết đưa anh ra cổng kẽo ngoài vườn đã tối rồi.

Tuyết dạ rồi đưa Lân ra,

(Xem tiếp trang 14)



LÒP THÚ HAI

Thêm TUYẾT

TUYẾT (nhìn mẹ, cười) — Thì con vẫn bảo me đẹp lắm mà, me đẹp hơn con kia! Ngày me hăng tuồi con, chắc me đẹp lắm, có phải không thày? Thày đã tìm thấy ảnh me còn ngày còn trẻ chưa?

ÔNG THANH — Không biết bỏ đâu mất rồi.

TUYẾT — Thày tệ quá.

BÀ THANH — Thế mà ngày xưa ông năn-nỉ xin cho được tấm ảnh ấy để giữ làm kỷ niệm suốt đời. Nếu tôi biết thế...

ÔNG THANH — Ngày xưa khác, bây giờ khác. Người ta còn trăm công, nghìn việc, ai dè lặn đến những việc trẻ con ấy.

BÀ THANH — Những cái trẻ con!

ÔNG THANH — Nói đến ảnh, tôi lại nhớ đến cái khung bằng mè-day của tôi, chả biết nó đã sơn xong chưa? Bà chả đi lấy về cho tôi, để trường tro-trọi không có gì treo cả. Ấy đấy, những việc cần thi chẳng bao giờ bùn đến, chỉ toàn những truyện phiếm, làm mất cả thi giờ của người ta. Thôi, tôi lên gác đọc nốt tờ báo, để hai mẹ con nói chuyện hão huyền với nhau cho sướng miệng. Mà bà liệu xem chúng nó làm cơm nước thế nào cho sờn-sờn, còn lại dằng bà tham đánh tò-tóm chứ.

ÔNG THANH (vừa vuốt ráu vừa cười) — Chẳng đẹp lại ba, bốn nhàn tình cờ đâu. Bà Thành (quay lại) — Ngày ông đừng nói đến cò dâu mà tôi lộn tiết lên bây giờ. Đêm hôm qua ông đi đâu đến tận một giờ sáng mới về?

ÔNG THANH (đeo một top rượu) — Đã lâu giọng ghen đấy phải không? Già chót dời mà còn ghen.

Mình chẳng còn mươi tám, đói mươi gi? mà mỗi lúc lại giở những giọng ghen

LÒP THÚ BA

BÀ THANH, TUYẾT

TUYẾT — Thày con thế nào ấy, me nỗi. Có cái ảnh ngày nhỏ của mẹ mà cũng đánh mất. Con chắc ảnh của con không bao giờ anh Lân dám đánh mất. Anh ấy quý tấm

CHUYỆN Vợ Ba Cai-Vàng

TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngắm trong phu-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Yến-Nuong, vợ Ba Cai Tòng-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Khắp trong nước Việt, này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng còi lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho giấy sứ kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tim được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tò mò là đúng sự thật. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH:

BẢO-NGỌC VĂN-DOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM-HANOI

(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyết Nọc! Lâu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không rút hẳn, di nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đồi tì mủ, nước tiểu vàng đục, mờ mắt, đau lưng, rát thịt, tóc rụng, hay ngứa, mồ hôi mỏi mệt, ăn ngủ không đều..., còn nhiều bệnh vặt khác nữa, các ngài chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc. Kiên tĩnh tuyệt nọc lậu, giang » 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được).

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý: Mai-Linh à Haiphong, — Văn-Lâm à Hải-đường, — Tiến-Ich à Thái-Bình, — Nguyễn-hữu-Dụ à Tuyên-quang, — Kim-Lan à Uong-Bi, — Phúc-hưng-Long à Camphamine, — Đặng-dinh-Chiến à Việttri, — Nguyễn-tiến-Thanh à Bắc-giang, — Quảng-Thịnh à Yênbay, — Lê-thanh-Hưng à Phanthiép, — Tam-Kỳ à Vinh, — Phúc-Thanh à Hunghoa, — Văn-đức-Viêm à Tuy-Hoa, — Hồng-Diều à Soctrang, — Trần-bá-Quan à Battambang.

10 LON

HOI-dồng cải-cách phầm phục của các ông quan lớn, bé dự định bắt buộc nhau mặc một bộ áo ó lon ở tay để phân biệt với thường dân : nhất phầm thì deo một lon, tam phầm thì ba lon, rồi cứ như thế mà lên cao mãi số lon, đến cửu phẩm thì chín lon. Cũng là một sáng kiến hay, là một nhã ý đối với bọn dân chúng tôi. Nhưng có một điều bất tiện mà hội đồng không nghĩ tới :

Cửu phẩm 9 lon, nhất phầm 1 lon, càng ít lon càng hơn, vậy cứ theo lý luận thì không thể nào để thường dân không có lon nào được (0 lon) vì 9 kém 3, 3 kém 1, mà 1 kém 0 — Vậy tiện hơn hết là xin các ông bắt dân người nào cũng phải deo 10 lon.

Thường dân 10 lon, cửu phẩm 9 lon, bát phầm 8 lon, thất phầm 7 lon, lục phầm 6 lon, ngũ phầm 5 lon, tứ phầm 4

lon, tam phầm 3 lon, nhị phầm 2 lon, nhất phầm 1 lon, cái thứ tự ấy trông suối mắt lắm.

Nhưng tôi ao ước rằng sự cải cách hay ho này không thành, vì nếu thành thì thường dân phải deo 10 lon. Tôi deo thế không sao, mười cái chửi ba chục cái deo cũng được, nhưng tôi nghĩ đến người dân cầm cày phải deo những mươi lon, thì nặng tay quá, còn cầm cày sao được nữa để lấy thóc gạo cho chúng tôi ăn.

Nhất Linh

T. B. — Tôi còn một ý nữa nghĩ cũng hay hay, mà nếu không có thì hình như không được : là phải phân biệt chánh phẩm và tòng phẩm. Vậy ai chánh bát phẩm thì deo 8 lon, ai tòng bát phẩm thì deo 8 lon rưỡi. Thật là thần tình. Xin mách hội-dồng cải cách.

Xin các ngài nên cho ý này là hay và khi đọc hai chữ T. B. trên kia đừng lầm là Tái bút, thì các ngài nên đọc là Très Bien để khen tôi một tí, vì tôi đã phải thức cả đêm qua mới nghĩ ra. Sáng hôm nay thức dậy soi gương, tôi thấy tóc tôi suýt bạc và rụng mất gần ba cái.



H BINH

— Quái ! mưa với gió gì mà rữ thế, cản cả ô mình lại.

TIN TỨC MÙA HÈ

Hanoi. — Hôm qua trên bản viết của tôi, tinh cờ có ba tờ báo đề gần nhau. Thủ thư nhất là tờ « Nghe thấy » xuất bản ở Saigon, hai tờ kia là hai tờ Tiếng Dân và Đông-Pháp. Thành thử tôi cứ vắng vắng hình như *nghe thấy* tiếng dân Đông Pháp.

Hanoi. — Ông Thao-Thao ra làm tờ báo Tiền-Hoa : báo ấy ra được hai số thì chết. Thủ báo Tiền-Hoa không tiếc, mà ông Thao-Thao cũng không thao thao bất tuyệt. Nghĩ mà buồn vậy !

Paris. — Ông Nguyễn Văn Huyên đỗ Văn khoa cử nhân và Văn khoa tiến sĩ. Nhà nước bồ ông ấy về Đông dương dạy học, nhưng vì ở Đông dương không có trường Đại học về văn chương, nên ông phải dạy ở trường Trung học — và chỉ được ăn lương theo băng cử nhân.

Ông Huyên có tuyên bố rằng : ông chỉ đem cái tài học cử nhân ra dạy thôi, không dạy quá. Còn cái tài học tiến sĩ thi ông đem bỏ hòm khóa chuông, khóa kỹ lại.

Saigon. — Ở báo Đàm bà mới có mục « Từ trong ra ngoài ». Biết bao giờ cho báo ấy có mục « Từ ngoài vào trong ».

Saigon. — Ở Saigon mỗi đầu phố có cái biển « Cấm ăn mày » thì lại mỗi đầu phố có một người ăn mày.

Hanoi. — Mới ra tờ báo lấy tên là « Công-giao nam thanh », Xin nhường tờ báo đó cho nữ tú đọc.

Xứ sở. — Ở Hanoi, ông đốc lý đã ra lệnh rằng :

một con thỏ, tôi đuổi theo. Con thỏ nhảy xuống khe núi. Tôi cõng phóng la nhảy xuống khe. Tôi và con la lê cõi nhiên là nặng hơn con thỏ, vì thế nên rơi mau hơn ; được một lúc thì chúng tôi đã theo kịp con thỏ. Tôi ghi cương cho con la dừng đứng lại và giờ tay bắt lấy con thỏ. »

Đây là câu truyện xảy ra ở bên Mỹ, câu truyện có thật, chứ không phải bịa ra như câu truyện của ông Vua nói khoác. Nhưng cứ xem đây thì ở bên ta cũng nhiều người đáng chúc dò, nhất là chánh tông Ché, người đã viết truyện « vợ kiền trúc sur đẻ ra nhà » gửi du thi ở mục nói khoác (P.H. số 137).

CẨM - ĐỀ TRUYỆN ĐOẠN TUYẾT

Bởi em còn một lúc này thôi,
Mai đã sang tay kẻ khác rồi !
Giảm bớt hận-tình trong ngực tôi,
Đận lòng nên cố gượng yên vui.

Nhưng em biết trước chẳng bao giờ,
Hồn mộng thanh-cao, óc tự-do,
Cùng với những người ti-ti-ay,
Yêu vui sống nốt quang đời thừa.

Em biết cho nên gặp lúc này,
Trước lò sưởi ấm, lửa lung-lay.
Bên anh : người cũ hăng yêu dấu,
Em muốn mo-màng cạn chén say.

Để tiễn anh và tiễn cả tôi.
Cùng lên đường nốt. Nhưng than ôi !
Anh một ngả đi, tôi một ngả,
Mây núi chờ anh. Ai chờ tôi ?

Thôi mặc, anh đi cứ việc đi,
Nghe lời mưa gió gọi ngoài kia !
Tôi tuy ép buộc bên chăn gói,
Vẫn đe lòng theo bạn cõi tri.

Và những khi ai mo-trốn tôi,
Rừng rực tôi móm miệng hoa cười.
Ai tuy được tắm thân băng-tuyệt,
Nhưng mảnh hồn trinh gởi bạn rồi !

Bạn hời ! Trên đường phiêu-bạt ấy,
Mỗi chân, ngừng lại phút giây nào.
Lạnh lung gió thổi càng thêm lạnh,
Như dục lòng anh phải đặt dào...

Thì chốn thâm-khuê gat lè sa,
Em đang thốn-thức mối duyên tor.
Băng-khuông đứng tựa ngoài hiên
vắng,
Ngóng thử chàng Tiêu có lại qua?

Thúy-An

(Đàn bà mới số 35)



H BINH

GIA - ĐÌNH HÀNH - PHÚC

CÂU. — Mẹ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mời dùng cỏ 3 ve tiệt trùng và 1 hộp Bồ ngũ tạng ma bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mẹ xem, nước tiểu trong lắm rồi, không có tí vẫn nào nữa. Thực là hoàn toàn lành rồi mẹ à.

MỌ. — Ô ! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiệt trùng và Bồ ngũ tạng của Lê-huy-Phách thành thật shi cậu nhỉ ?

Sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai, tiêu tiện vang, dục có vân (filaments), uốt quay đầu, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiệt nọc, phải dùng thuốc Tiệt trùng số 12 (giá 0\$60) và Bồ ngũ-tạng số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — Bacninh : Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. Nam-Định : Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bến cảng). Haiphong : Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Bình : Ninh-Đức, 97 Jules Piquet. Vinh : Sinh-Huy, 59 phố La-ga. Hué : Văn-Hòa, 87 Paul Bert. QuiNhơn : Trần vân-Thắng, avenue Khải-Định. NhaTrang : Nguyễn-đình Tuy-đen, tailleur tonkinois. Saigon : Dương thị Khuyễn 109 Rue d'Espagne. Vientiane : Phan thị Lộc, Rue Tafforin.



LE HUY PHACH
= 12, SINH - TÙ, HANOI =

TIỀU SƠN TRANG SĨ.

(Tiếp theo)

CÁI CỦI NGƯỜI

NHÌ NUÔNG nóng ruột thực không phải vô cớ, nếu ta tin có sự viễn truyền tư tưởng, mà sao lại không có?

Thực vậy, ở Tiêu-sơn, anh em đồng chí rất mong mỏi Nhị-nương, vì đương gấp nhiều sự nguy biến, và cần phải có cái tài do thám của Nhị-nương để phá sự do thám khốc liệt của triều đình.

Trong mấy tháng trời, nhà ngục thất phủ Từ-sơn không đủ chỗ giam tội nhân, đến nỗi đã phải dựng thêm một nhà nữa. Mà sự bắt bớ và tra tấn vẫn tiếp hành. Sự canh phòng thì rất cẩn mật. Viên phủ tri đã xin thêm lính ở trấn về và lại mờ thêm lính đồng nữa. Hình như từ khi quân giặc luôn hai lần làm náo động phủ đường, thì viên phủ tri lấy làm cẩm túc lầm, thế rằng thế nào cũng trả thù một cách đích đáng.

« Muốn báo thù phỏng có khó gì? » viên phủ tri vẫn nghĩ thầm, rồi ngay lập tức kén những tay tài giỏi, tài về khoa ngòn ngữ, giảo quyết, và giỏi dù các môn võ hiềm để phòng thân. Một mặt cho bọn ấy đi khắp các làng, các xóm trong dân quâc do thám, một mặt dùng tiền để dụ những học trò nghèo hay chữ mà họ đoán chừng thuộc đảng Lê-Thần.

Có nhiên có nhiều kẻ từng đòi giả danh là thuộc đảng nọ đảng kia ra tàng công khai man hết điều này điều khác, mục đích chỉ cốt được thưởng tiền. Rồi vì thù riêng cũng có, vì người ta sùi cũng có, chúng nó cung khai ra toàn những người, hoặc có chút danh vị, hoặc có chút tư bản. Nào người này đã nhiều lần oa trữ Phạm-Thái, nào ở nhà kẽ kia họ thấy cái áo lụa của bà hoàng phi. Trí tưởng tượng của họ đem đến cho họ chẳng thiếu gì tang chứng. Nếu xét ra tang chứng ấy không có, thì hẳn là kẻ tàng nặc đã tiêu hủy đi rồi, tội càng nặng. Nhưng tôi nặng ấy cũng sẽ được tiêu hủy, nếu tôi nhân có đủ trí thông minh trong khi nói truyện riêng với viên phủ tri hay viên phản xuất ở nơi tư thất.

Thôi thi tiếng kêu khóc của bọn bị tra tấn chẳng ngày nào là không làm rung động lòng dân phố phủ Từ-sơn. Lòng oán giận của nhân dân đối với hai viên quan đã lên đến cực điểm. Đã đâu cũng nghe thấy lời ta thán, nhưng chỉ tại thán thì-thầm với nhau, trong khi cặp mắt nhợn nhác nhìn trước nhìn sau xem có ai nấp đâu đó mà nghe trộm không. Phòng bị như thế mà có khi cũng không thoát đấy. Một lần một người bị bắt lên phủ, vì một

câu khí khai hão nói riêng với vợ ở trong phòng kin. Người ấy kinh ngạc thú nhận, nhưng nhớ về một thứ mà ai cũng có thể đoán ra, người ấy được tha ngay. Vì sự thám thính có hiệu quả ghê gớm như thế, mà ở hạt Từ-sơn nhân dân sinh ra nao núng ngờ vực. Cha con, anh em, vợ chồng cũng không dám tin nhau nữa.

Kề ra, tuy sự do thám có kết quả là thế, mà viên phủ tri cũng chỉ biết bắt

Thật ra, mắt chú lính cũng hơi kèm nhèm, nên đứng dằng xà nhìn thấy vật đen đèn lục đục ở trong cùi thi chú ta đoán già rằng bọn kia đi săn bắt được con hươu hay con nai khiêng đến biếu quan. Không thấy trả lời, người lính lại hỏi :

— Ủ, các chú biếu quan con gì thế?

— Người!

Chú lính kinh hãi :

— Người! Biếu người!



TỔNG SĨ

giiam những người ra mặt hay ngầm phản đối triều đình Tây-sơn. Còn những người ấy thuộc đảng nào thì vẫn chẳng sao dò ra được. Cách lập đảng bí mật, tính kín đáo và chí gan liền của đảng viên làm cho sự tra khảo mất hẳn hiệu nghiệm. Chẳng thế mà chưa một lần nghe đọc tên tên Tiêu-sơn, tuy trong đám tội nhân có rất nhiều đảng viên: ba nhà sư bị bắt đương di phát hịch và đến hơn chục người ở ngoài tăng già.

Giữa thời bắt bớ nhộn nhịp ấy, một buổi chiều bốn người lực lưỡng, y phục mai nít gọn gàng khiêng đến phủ Từ-sơn một cái cùi lớn nhốt một thiếu niên dũng sĩ, vẻ mặt tuấn tú, thân thể vạm vỡ. Người ấy mặc có một cái quần vải thô; cái khăn nhiều tam giang đội vung che không kín hết cái đầu chom chóm tóc mọc cứng như ruộng cỏ mới cắt. Minh mày đê cõi trán và mang đầy những vết thương còn dớm máu.

Lính canh công thấy bốn người khiêng cái cùi xồng xộc đi vào cầu treo thì giữ lại hỏi :

— Đì đâu?

Bốn người đặt cái cùi xuống đất, nói vào hâu quan có việc rất khẩn cấp.

— Nhưng việc khẩn cấp là việc gì mới được chứ? Mà các chú nhốt con gì ở trong cùi thế?

Bấy giờ chú mới lại gần ngắm nghĩa người bị nhốt trong cùi :

— Ấy này! ăn cắp ăn trộm gì mà các chú đánh người ta máu me thế kia?

— Nhớ cậu vào trình quan cho rằng chúng tôi khiêng đến nộp quan một tội nhân rất quan trọng.

Chú lính gắt :

— Nhưng người ấy là ai mới được chứ?

Một người trong bọn mới đến cũng nói to như gắt lại :

— Phạm-Thái!

Tức thì mặt người lính tái hán đi. Rồi người ấy ấp úng :

— Phạm... Thái. Người nhốt trong cùi là Phạm-Thái ?

Người nọ bảo người kia, nhắc đi nhắc lại hai chữ Phạm-Thái. Chỉ trong chốc lát là cái tên ghê gớm ấy truyền ở miệng khắp mọi người trong phủ. Đến nỗi người lính canh công chưa kịp vào trình báo, hai viên phản phủ và phản suất đương ngồi nói chuyện ở công đường đã tắt tấp chạy ra cổng :

— Đâu? Phạm-Thái đâu?

Mọi người đứng giãn ra. Người lính lại gần giờ tay trả bọn người khiêng cùi mà nói rằng :

— Bầm ông lớn, bốn tên này vừa đem nộp.

của Khái-Hưng

Cặp mắt ngờ vực của viên phản phủ dăm dăm nhìn thẳng vào mặt bốn người :

— Chúng may bắt được Phạm-Thái? Bộ chúng may bắt nỗi Phạm-Thái?

Một người trong bọn lẽ phép lại gằn, vái dài, trả lời :

— Bầm hai ông lớn, Nguyễn công tử chúng tôi sắp đến hầu hai ông lớn. Công tử chúng tôi cho chúng tôi khiêng tội nhân đến nộp trước, rồi sẽ xin lỗi sau.

Đoạn, người ấy thuật lại rất rành mạch cuộc chiến đấu của Nguyễn công tử với Phạm-Thái; Nguyễn công tử ở Sơn-nam, lèn ngoạn du trấn Bắc, vì nghe tiếng miền Bắc có nhiều thắng cảnh, mà số anh hùng hào kiệt lại rất đông. Công tử là người võ nghệ cao cường, văn chương lỗi lạc, nhưng không hề khinh suất sự thủ thỉ bao giờ. Vì thế dì đâu cũng có một bọn bốn kẻ dũng sĩ kia theo liên bến hộ vệ để phòng sự công kích bất thắn.

Buổi trưa hôm nay vừa sang qua bến đò Kim-lũ thì gặp một người từ xưng là Phạm-Thái đem theo dăm tên bộ hạ ra cản đường đòi tiền mãi lộ. Nghe hai chữ Phạm-Thái, Nguyễn công tử chẳng nói chẳng rằng, xuống ngựa, rút kiếm ra, xông vào đánh liền. Phạm-Thái cũng rút dao ra nghênh địch....

Nghe người khiêng mình kể truyện, Phạm-Thái ở trong cùi luôn mõm lớn tiếng chửi rủa. Đến nỗi viên phản suất cáo tiết phải đập mạnh vào cùi một cái mà mắng rằng :

— Im ngay! Tên giặc cỏ!

Rồi quay ra bảo người kia kẽ nốt câu truyện.

— Bầm hai ông lớn, võ nghệ Phạm-Thái, người ta ca tụng quả không ngoa. Công tử chúng tôi phải dùng mưu mới đánh ngã được hắn. Mưu ấy là giả thua để Phạm-Thái đuổi theo, rồi bắt thình lính quay lại đánh miếng đà đao.

Một tiếng chửi lớn ở trong cùi bay ra:

— Đồ khốn nạn! Đồ cắp trộm! Còn khoe mẽ gì!

Viên phản phủ lại bèn cùi ghé mắt nhìn qua khe chấn song. Phản suất vội vàng kêu :

— Ngài đừng xa ra một tí.

Người kể truyện lẽ phép thưa :

— Ông lớn không ngại. Chúng tôi đã trói cùi thận chân tay hắn rồi.

Quả thực chân tay người bị nhốt đều nặng trĩu những giây thường. Phản xuất ngắm nghĩa, mỉm cười hỏi :

— Khốn nạn! mình mẩy bị đầy những vết thương như thế kia có đau không?

THẦN - HỘ - PHỐ LAC-LONG

Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, nóng trong cổ, suyễn-thở, vân vân.
Có sách ĐỀ-PHÒNG-BỆNH-LAO biểu khôn, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chúng nhận là mòn-thuốc trị phổi rất hay.

Quan Chánh đốc sở thí-nghiệm đã phân chất, cấp cho giấy chứng-chí
Giá mỗi lọ 1\$00 — 12 lọ 10\$00
Thơ và mandat gửi cho

NGUYỄN - XUÂN - DU'ONG

Viên thuốc LAC-LONG — Số 1, phố Hàng Ngang — Hanoi

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE (Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. — Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã sảy tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hàn.

Siége : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

Người bị nhốt chỉ tra nước mắt mà không đáp, — nước mắt cầm túc và hồ越し. Phản xuất bỗng bảo phản phủ :

— Ta đem hẵn ra ngoài coi kỹ lại xem có đích phải Phạm Thái không ?

Phản phủ trả trả :

— Có lẽ hẵn dễ đến mai, Bay giờ gần tối rồi, trông không được rõ, ta hẵn cứ tống cả cái cũi vào ngục thất dã, như thế chắc chắn hơn.

Quả thực câu truyện đầu chiến kề dèn đèn mắt đến quá một giờ, nên lúc đó trời đã sắp tối. Phản phủ liền ra lệnh cho lính khiêng cũi Phạm Thái vào ngục. Bốn người nhà Nguyễn công tử cũng xin theo xuống trại n gồi chờ chủ sắp đến.

(còn nữa)

Khái hưng

CUỘC PHÁT phiêu thường

Tên những người được thường (tiếp theo)

SỐ ĐỘC ĐẮC 05192

VỀ ÔNG NGUYỄN-VĂN-KHANG

Ba năm báo

Ô. Nguyễn-văn-Khang 115 Duval Hanoi. Phiếu độc đặc số 05192.

Một năm báo hay sách.

Ô. Nguyễn-văn-Hường 145 Avenue Belgique Haiphong. Phiếu số 10250.

Nửa năm báo hay sách.

Ô. Trần-văn-Giáo 208 Rue du Protectorat Namdinh. Phiếu số 12540.

Ô. Nguyễn-văn-Khánh 65 Rue des Radeaux Hanoi. Phiếu số 04921.

Ô. Hồ-vi-Thanh 45 Sabourin Saigon. Phiếu số 18604.

Ba tháng báo.

Ô. Thanh-phúc-Khương 49 Paul Bert Namdinh. Phiếu số 13812.

Ô. Hặng-vận-Nguyễn 64 Rue Ngọc-Lâm Bacninh. Phiếu số 05563.

Ô. Nguyễn-văn-Thiệp Secrétaire Usine Electrique Haiphong. Phiếu số 08505.

Ô. Quảng-dai-Long 46 Rue Chiaqise Haiphong. Phiếu số 08232.

Cô Ba 47 Rue Sabourain Saigon. Phiếu số 10539.

Ô. Dương-xuân-Thuận 11 Henri Rivière Namdinh. Phiếu số 12692.

Ô. Nguyễn-văn-Lực 29 Méréchal Joffre Haiphong. Phiếu số 09517.

Ô. Phạm-văn-Quý 61 Rue des Médicaments Hanoi. Phiếu số 02734.

Ô. Vũ-dinh-Ngo Radio-locale B. C. R. Saigon. Phiếu số 17923.

Ô. Vũ-tam-Hán 11 Quai Lamothe de Caen Namdinh. Phiếu số 14991.

Cô Bich-Liên 260 Avenue Belgique Haiphong. Phiếu số 08304.

Ô. Phó-dure-Minh 33 Rue Maréchal Joffre Namdinh. Phiếu số 12016.

Ô. Bình-văn-Lê Atelier de Gia-Lâm Bacninh. Phiếu số 00935.

Ô. Lê-xuân-Hạnh 41 Francis Garnier Namdinh. Phiếu số 14673.

Trường tư Văn-Hải 40 Đồng-Khánh Namdinh. Phiếu số 14788.

Trường Tư Văn-Hải 40 Đồng-Khánh Namdinh. Phiếu số 14803.

(Còn nữa)

MỘT HIỆU

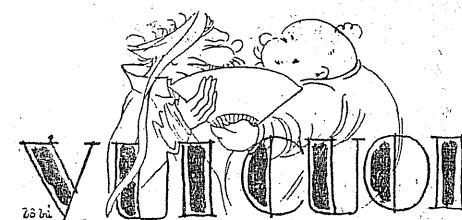
mà đã được nhiều người khen là công việc cẩn thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHỈNH LÀ HIỆU RUỘM

PHÚC-HÁI

82, RUE TIỀN TSIN, 82 - HANOI
(gần phố nhà Hoá)

Chuyên mòn ruộm đủ hàng tơ lụa nhung len và háp mới, thay mầu nhau mang các quần áo len dạ theo cách tối tân.



Của Đ. V. Oanh, Haiphong

Giết bệnh nhân

ĐỐC TỜ — *Thầy khám hộ, thầy định giết chết bệnh nhân của tôi phải không?*

KHÁN HỘ — ? ?

ĐỐC TỜ — *Tôi bảo thầy rửa ruột một lần cho người ốm ở buồng số 12, thầy lại rửa ruột 12 lần cho người ta ở buồng số 1.*



Của N. H. Điện, Gia-lâm

Lý luận

Hai người đàn bà lão nhai xin giảm thuế trong phòng giấy một ông chủ dồn điền đến nỗi ông ta phải gắt lên rằng :

— Muốn tốt ra khỏi đây ngay, đồ diền, đồ dĩ !

Một chị ra dáng nghĩ ngồi rồi một chốc nói :

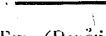
— Được, đã thế ta kiện cho mà xem !

Chị khác với bưng mõm chị vừa nói lại, và bảo :

— Chị dien hay sao ! Nhờ ông chủ nghe thấy thi khốn !

Chị nói trước vui mừng hỏi :

— Thế nào ? Chị bảo, tôi « dien » à ? Ông chủ vừa bảo chúng ta là đồ dien và đồ dĩ, mà bây giờ chị bảo tôi là đồ dien, thi chắc chị là đồ dĩ !!



Của T. Tự, (Bưởi)

Làm được gì ?

— Anh làm việc cho dân ngọt mười năm, đã làm được những gì rồi ?

— Tôi làm được một nhà tây, hai nhà ngói, ba...



Của N. H. Tiến, Saigon

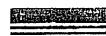
Phỏng

Một anh chàng tinh ham mê cờ bạc, đánh cá ngày cả đêm. Đến bữa cơm vừa ăn vừa ngủ gà.

VQ — *Cầm bài lên ăn đi !*

Chồng nghe tiếng ubát» và tiếng « ăn » trống đèn ván tố lóm, cầm « bài » vật xuống bàn vỡ tan nát :

— Bát vỡ, hở ? Phỏng.



Của N. H. Đ.

Con ngựa

Ông Thịnh, chủ một hang buôn to, mè mệt cò dào rất đẹp tên là Linh-Hồng. Ông la mè ngày, mè đêm, có khi nói sảng gọi cǎ tên cò dào. Một đêm nằm ngủ bên cạnh bà vợ, ông Thịnh nói mè, gọi :

— Linh Hồng... Linh Hồng.

Sáng hôm sau, vợ hỏi :

— Cậu ngựa hay nói mè luộn,... Tôi thấy cậu cứ luôn mõm gọi Linh Hồng Linh Hồng là ai thế vây ?

Ông Thịnh chưởng người với nó chĩa :

— Linh Hồng... Linh Hồng... ai đâu, đây là tên con ngựa. Tuần lễ này, tôi đánh cá con ngựa đó.

Ngày hôm sau, ông Thịnh có việc đi vắng. Trưa đến, vào lúc mọi ngày bà Thịnh đi vắng và ông Thịnh thường ở nhà, thì có chuông may nỏi gọi.

Bà Thịnh hỏi :

— Allo !

Tiếng một người con gái ở đầu giây kia :

— Ông Thịnh đây, phải không ?

Bà Thịnh đáp

— Phải, ai đây ?

Một lúc, tiếng nói ở đầu giây :

— Anh Thịnh đây à ? Chiều nay lại chơi em nhé ?

Bà Thịnh với vàng đặt ông nói xuống. Chiều đến, ông Thịnh về hỏi vợ :

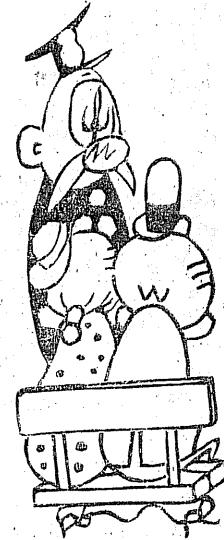
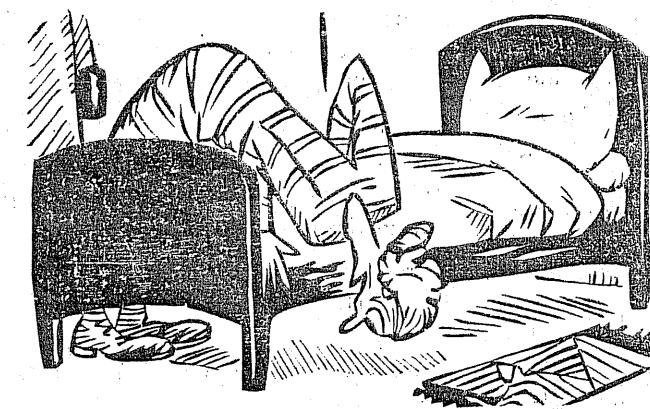
— Có gì lạ không ? Có ai đến hỏi gi không ?

Vợ diêm đạm trả lời :

— Không... Nhưng con ngựa mà cậu đánh ca nó vừa gọi giây nói hỏi cậu xong.

NU CƯỜI

NUÓC NGOÀI



Các ông không
có ý tú gì cả. Ghế
này vừa sơn xong...

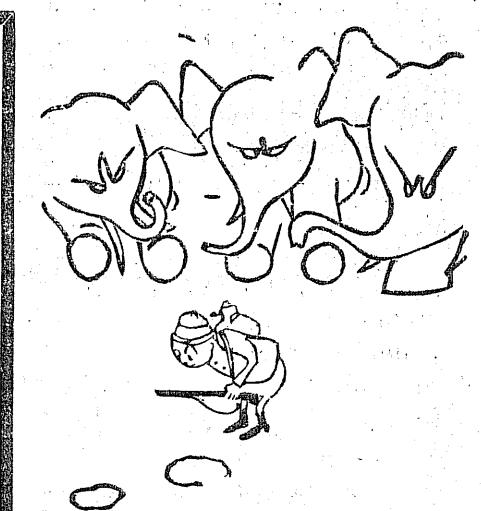
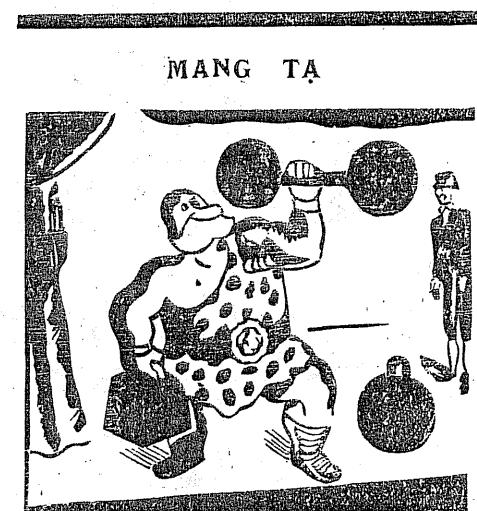
Vì thế nên chúng
tôi phải ngồi đây đợi
đến lúc tối giờ.

(DAGENS NYHETER)

ĐÊM ĐỌC TRUYỆN GHÈ SƠ

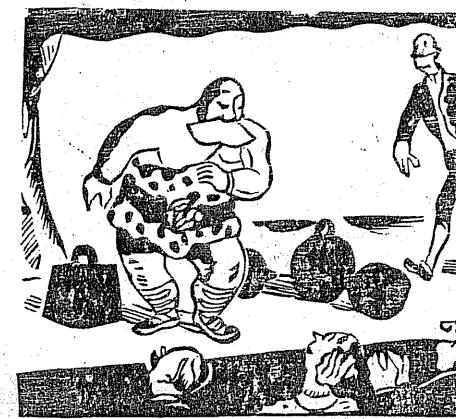
Cứu tôi với ! có chán ai dưới gầm giường !!

(SETTE BELLO)



NHÀ ĐI SẴN. — Hừ hừ ! có lốt voi
đi ở đâu đây.

(MARIANE)



(RIC ET RAC)

Dau Dáy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, dày bơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ấp lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phong dục quá đà, lam sơn chướng khí, uống đều khói hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bồ thận giải độc trừ can

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gì độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho phìre xuong, rát gan, ủ tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khởi hẳn. Mỗi phì ra mủ, ra máu buốt, rực, uống thuốc số 19 giá 0\$30 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khởi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG

81, Route de Hué HANOI

CƯỚC ĐÊM

KHÔN KHÉO

VĂN-CHƯƠNG xưa nay đối với báo Loa vốn là một cái không cần đến. Bạn đồng nghiệp chỉ cần đến những tranh ảnh mỹ-nương, và những truyện tình mà bạn đồng nghiệp tự cho là dí dỏm, tinh ranh, hay là ranh mãnh nữa.

Đến khi nhà văn Lan-Khai — mà ông Trương Tựu cho là một « nhà tiêu thuyết xứng đáng, một nhà văn có giá trị và hi vọng » — lại trở lại báo Loa, người ta thấy ngay một sự thay đổi lạ.

Người ta thấy xen vào những truyện tình ranh hay ranh mãnh của báo ấy, một mục « phê-bình và nghiên cứu văn học Việt-nam cận đại » của nhà phê bình Trương Tựu (sở dĩ gọi thế là vì ông ta phê bình).

Một mục nghiên cứu văn chương đột ngột giữa những bài không cần văn chương, làm người đọc phải suy nghĩ.

Báo Loa thay đổi phương trâm chăng? Bạn đồng nghiệp đã ngày mỉa mỉa tình ranh, hay ranh mãnh, trở về vào con đường khác chăng?

Đều không phải cả. Mục phê bình đó chỉ là một cái khôn khéo mà thôi.

Cứ như lời người ta nói, ông Lan-Khai là một nhà văn có tài, mà bức vải nỗi không ai hiểu mình. Không ai hiểu mình nên không ai nói đến mình. Không ai nói đến mình, nên người ta lại càng không hiểu mình lắm nữa.

Thành thử trong cái vòng luẩn quẩn ấy, ông Lan-Khai cứ lẩn quẩn mãi không ra được.

Bởi thế, ông Trương-Tựu mới viết mục « phê-bình và nghiên cứu... xem ở trên », là theo cái ý rằng « đầu đã đi thì đuôi cũng lọt ».

Đầu túc là các nhà văn khác, Song An, Khai Hưng, Nhất Linh, Thế Lữ — mà đuôi túc là nhà văn Lan-Khai vậy.

Khen là một cái sung sướng của nhà phê bình. Vì một nhà phê bình cứ khen, còn ai dám bảo là phê-bình không đúng nữa.

Ông Trương-Tựu khen nhiều lắm. Tôi cũng khen ông nhiều lắm. Nhưng không phải tôi khen ông vì ông khen đâu. Tôi khen ông vì ông khéo mà thôi vậy.

Thạch Lam

Một luật của số học (của H. B.)

T RONG Loa số 81, nếu ai xem kỹ sẽ thấy một sự lạ. Kèm thi cũng chẳng lấy gì làm lạ cho lắm.

Nguyên do như thế này :

Dưới bài « Chàng đi theo nước », một truyện lạ rất hay của nhà văn Lan-Khai, người ta thấy — tự nhiên — ký tên Lan-Khai.

Dưới tên Lan-Khai, lại có ba chữ C.B.N. Ba chữ đó có người bảo là biệt hiệu của ông ta, chỉ có mình ông ta biết. Cái đó cũng không hề gì.

Nhưng, dưới bài bình-phẩm — và khen — Lan-Khai, của Trương-Tựu, người ta thấy — tự nhiên lắm — ký tên Trương Tựu. Rồi đến dưới tên Trương Tựu lại có ba chữ bi-mật C.B.N.

Vậy, theo phép toán học, ta đặt như thế này :

Lan-Khai = C.B.N.

Trương Tựu = C.B.N.

Định luật : Hai số nào bằng một số thứ ba, thì hai số đó bằng nhau.

(Deux quantités égales à une troisième sont égales entre elles).

Mà :

C.B.N. = C.B.N.

Vậy :

Lan-Khai = Trương-Tựu

Kết luận: ông Lan-Khai là ông Trương Tựu, mà ông Trương Tựu là ông Lan-Khai vậy.

C.Q.F.D.

SỐ CÒN NẮNG NÓ



THÔNG ÁT. — Minh mạc nợ hàn Bích 3000 đồng mà trả không lỗi Đêm đầu quách xuống đây cho xong nợ đời.



THÔNG ÁT. — Ông cứu tôi.

HÀN BÍCH. — Vâng tôi cứu ông, nhưng ông chả cần phải đến ơn tôi. Ông chỉ trả món nợ cho tôi là đủ.

PHI-YÉN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

BÁO MỚI

HÚNG tôi mới nhận được tờ Tân Văn báo số 1 « ra ngày 15 tháng tam Âu-tây năm 1935 » của ông Bích Hanh Phạm gia Lãm, chủ nhiệm kiêm chủ bút gửi tặng.

Vậy, theo phép lịch sự của người đồng nghiệp, chúng tôi xin cảm ơn ông Bích Hanh và xin giới thiệu tờ báo mới đó với độc giả.

Báo Tân Văn bě ngang 14 phân tây 4, bě dọc 21 phân tây 5. Tất cả có 6 trang : ba trang đăng quảng cáo, trong số đó có một trang quảng cáo cho vé số Đóng-dương chưa bán.

Còn ba trang thì một trang đăng bài thơ của ông Vô danh khách gửi mừng Tân Văn báo ra đời, nửa trang nữa đăng tên báo và tên ông chủ nhiệm, vị chí còn lại một trang rưỡi thì đăng bài phi-lộ :

BUỒI MỚI LẠ LÙNG

Tân Văn báo ra đời,

Ngân ngọt trăm mối bời bời.

Đang lúc kùm thời...

Truyện trước những chi,

Mà sau lại vẫn mê ly

Biết chẳng chẳng biết hỏi làm gi...

Phải, hỏi làm gi? Tôi chắc lúc đọc giả đọc bài phi-lộ này cũng phải « ngân ngọt trăm mối » như tôi vậy. Nếu không thì cứ mê ly đi cũng đủ rồi.

Tôi lại mê ly nữa, nếu quên không chép ra đây bài thơ mừng báo Tân Văn của cái ông Vô danh khách.

...Đem ngồi bút sắt lòng ghi tac
Mở tập thơ vàng dạ ước mong
Thể sự luận đám noi đạo lý
Văn chương tỏ điểm với cang thường.
Duyên xưa khảng khít đầy xin chúc
Đǎn bước cao phi biết mấy trùng...

Ôi! Biết ông ta « phi » đến mấy trùng? Thảo nào ông ta vô danh cũng phải.

Thạch Lam



— Đỗ ăn béo sưng béo sia, béo chương béo nứt, động làm cái gì là chỉ đánh rơi đánh vỡ.

CUỘC THI BIA DOAN TUYET

Lúc mở cuộc thi, thực chúng tôi không ngờ có nhiều người dự thi như vậy (tất cả có 216 kiểu gửi dự thi). Tuy không có kiểu nào dùng làm bài sách, nhưng chúng tôi cũng xin tặng cho số 10\$00 đã định và thêm 6 giải thưởng khuyến khích.

Kiểu được nhất là một kiểu vẽ giản-dị và có tính cách một cái bià (khéo ở chỗ xếp đặt chữ và ở màu thuôc). Nhiều người gửi đến 10 tấm, vẽ một cách rất công phu tỉ mỉ, nhưng trông kiểu đó giống một cái thảm, một cái bảng, hay một tấm vải màu hơn là một cái bià. Lắm người viết hai chữ Đoan-Tuyệt như là định đánh đổ người khác, nghĩa là phải trông kỹ mãi mới nhận ra tên sách. Lắm kiểu trông na ná một tờ giấy quảng-cáo thuốc lá hay một lá bùa phù-thủy.

Nhiều kiểu vẽ tuy sơ sài, nhưng dẽ coi, vì gần đũi bài tinh cách sau này : giản-dị và ra vẻ một cái bià.

Chúng tôi sẽ đem tất cả những kiểu bià này bày ở Chi Nhánh số 44 phố Hàng Da để các bạn đọc giả đến coi. Sẽ bày từ hôm thứ bảy 28 Septembre đến hết chủ nhật 6 Octobre.

CÁC GIẢI THƯỞNG

Không có giải nhất.

Giải nhì (6\$00) : ông Phạm Quang Mậu 56, Rue des Eventails Hanoi.

Giải ba (4\$00) : ông Nguyễn Hữu Tòng 13, Armand Rousseau Hanoi.

Giải khuyến khích. — Hạng A (Một năm báo) : Ông Phạm Quát (xin cho biết chỗ ở).

Ông Văn Nhật : 39, Rue du Papier Hanoi.

Ông Nguyễn Văn Phú 46, Chancourte Hanoi.

Ông Nguyễn Văn Uyên Dessinateur Entreprise S. I. D. E. C. 1, Marcel Richard Saigon.

Giải khuyến khích. — Hạng B. (6 tháng báo) :

Ông Phạm Quang Mậu 56, Rue des Eventails Hanoi.

Ông Nguyễn Văn Oanh c/o Mr Nhạ — Hôpital colonial Haiphong.

TRƯỜNG THĂNG LONG

có một ban giáo chuyên môn
và lão luyện đã được tiếng
nhất trong các trường tư thục.

CÁC QUÝ KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỀU CON VOI

1 lô 3 gr. \$020, 1 tá 2\$00, 10 lá 18\$00
1 lô 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 lá 27.00
1 lô 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 lá 63.00

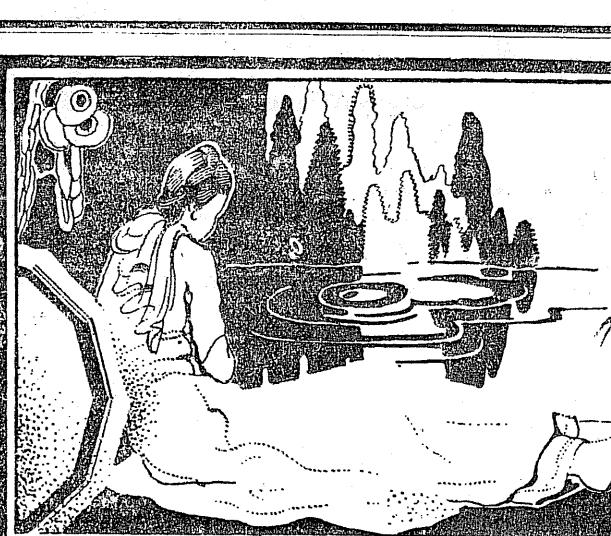
PHUC - LONG II

79. PAUL DOUMER - HAIPHONG

= BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ =

Đại-ly : MM. Phạm-hà Huyêa, 36, Rue Sabourain, Saigon
Đại-ly : MM. Phạm-hà Huyêa, 36, Rue des Cantonais, Hanoi — Thiên-Thanh
phố Khach, Nandinh — Phúc-Tịnh, phố Gia-Long, Huế





PHI-YÉN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

PHU TRƯƠNG PHONG HOA

EM TÔI

Ông Khai-Hưng,

TÓI trù trừ đã ba hôm, nay mới dám quả quyết cầm bút viết bức thư này.

Tôi trù trừ vì hai lẽ: Trước hết tôi là một người đàn bà không từng quen biết ông, tuy thỉnh thoảng có đọc văn ông, vậy mà đương đột viết thư cho ông, chẳng khỏi bị ông liệt vào hạng quá tự do hay quá khiếm lẽ. Sau nữa, việc là việc riêng, việc trong gia đình tôi, mà tôi đem ra kể lè với ông, chẳng khỏi ông chê cười cái dỗm vạch áo cho người xem lùng.

Vâng, tôi vẫn biết đẹp tốt thì mới phô ra, xấu xa thì nên dày lõi. Song sự xấu xa dày lại là một sự xấu xa, — nói làm lõi thì đúng hơn, — của cả một dạng người thuộc về một thời đại. Đã là một sự lầm lõi chung thì nên để mọi người cùng biết, còn hơn che đậy dấu diếm để nó cứ lưu truyền mãi mãi trong bọn thanh niên nước ta.

Một điều nữa khiến tôi hết rụt rè, e ngại mà mạnh bạo viết thư cho ông, là tôi tin rằng đối với tâm sự mà một người đàn bà khốn nạn đã kể cho mình nghe, nhà văn-sỹ bao giờ cũng giữ hoàn toàn bí-mật, nhất là khi người ta lại khẩn khoản xin mình điều đó. Nói thế không phải bảo ông chôn sàu câu truyện sâu thẳm vào đáy trí nhớ của ông, vì nếu thế, bức thư này sẽ không có ý nghĩa gì hết.

Xin ông tha lỗi cho: Lòng tôi bối rối, nên tôi viết không có thứ tự gì hết, chắc đọc đến đây, ông chẳng biết tôi định nói cái chi. Tôi ngồi viết trọng nhàng thương, ở cái bàn con bên cạnh một người ốm nặng mà buổi tối thầy thuốc đã cho uống hai liều thuốc ngủ. Người đó là em gái tôi, em gái rất yêu mến của tôi mà tôi sắp thuật truyện sau đây, để nhờ ông soạn thành một thiên tiểu thuyết... Trên, tôi đã xin ông giữ bí-mật, mà đây tôi lại yêu cầu ông viết truyện, hẳn ông cho là tôi không có lương tri, hay buồn quá nên nghĩ quẩn.

Không, điều tôi thỉnh cầu rất giản-dị và rõ ràng: tôi muốn ông xếp đặt câu chuyện theo như ý trong thư này, còn tên và quê quán chúng tôi thì ông đổi đi. Như thế, ai ai cũng được đọc thiên tình sử đau đớn của người khốn nạn kia mà vẫn không biết đó là truyện riêng của người ấy.

Mấy lời nói đầu của tôi tưởng đã quá dài vậy tôi xin kể vào truyện.

Các cụ tôi thời xưa đều là nhà nho thanh bạch, đến cha tôi thì làm bồ chánh dã trí sĩ về ở tỉnh lỵ nhà cho tiện sự buôn bán của dâu con. Còn các anh tôi, tuy không khoa bảng xuất thân, cũng không theo hoạn giời để nối nghiệp ông cha, nhưng đều

Truyện ngắn của Khai - Hưng



có một nền học vấn và giáo dục thái tài cao. Anh hai tôi vừa đậu y khoa bác-sỹ và sắp mở phòng khám bệnh ở Hanoi.

Tôi kể lè thế không phải để khoe-khoang. Tôi chỉ cốt ông hiểu cho rằng nhà tôi là một nhà nền nếp khuôn phép xưa nay, trai học tập, gái làm lụng, buôn bán, và việc em gái tôi vừa xảy ra dày chỉ là một cái tai nạn bất thường trời gieo xuống gia đình chúng tôi.

Phận làm con, tôi đâu dám chỉ trích cha mẹ, nhất là cha mẹ tôi lại rất đáng để chúng tôi kính trọng, yêu mến. Nhưng thực ra, tai nạn kia cũng bởi một phần cha mẹ tôi vô tình gây nên. Vả cái lõi ấy là cái lõi chung của tất cả các đặng cha mẹ tòng cõi vào giữa lúc cũ, mới giao thời này. Tôi không cần nói dài, truyện Đoạn-tuyệt của ông Nhất-Linh, bạn ông, thật là một cái tang chung rõ rệt cho sự lầm lõi đó.

Cũng như Loan, Ngọc Lan, em gái út tôi, được cha mẹ tôi yêu dấu cho đi học chữ tẩy ngay từ thuở nhỏ. Năm mươi bốn tuổi vừa đậu bằng sơ học thì bỗng cha mẹ bắt thôi học về gả cho một người cùng tỉnh, lớn hơn Ngọc Lan đến mươi tuổi. Nhà chồng là một nhà đại phú. Mà có lẽ vì thế, nên cha mẹ tôi bằng lòng thông gia với, chắc chắn con mình sau này sẽ được an nhàn, sung sướng. Có ngờ đâu họ chỉ biết quý trọng có một thứ: Tiền. Mua dâu về, dù là con nhà quan, — họ chỉ cốt có thêm người ăn người làm. Thế mà em tôi xưa nay chỉ quen được cha mẹ, anh chị nuông chiều lại mới rời quyền sách ra được mấy tháng, còn biết cur xú sao cho vừa lòng người ta. Vả muôn được vừa lòng người ta, tất phải chăm chỉ khuyên vác làm lụng, mà mình thì mới mươi bốn tuổi dâu, sức vóc đâu mà đáng cảng nổi công việc nặng nề.

Vì thế, chẳng bao lâu em tôi bị cả nhà chồng ghét như quan thù. Rồi người chồng què mùa, ngu ngốc cũng theo cha mẹ mà ghét vợ, hằng năm không thèm đoái hoài tới. Vả tuổi chênh lệch quá, hai người cũng khó lòng mà hiểu nhau, và yêu nhau được.

Rồi, anh ta sinh ra chơi bời, mè một ả giang hồ, lấy nó làm vợ, cùng nó đến ở một tỉnh lị gần miền.

Bị người ta cướp mất chồng, em tôi cũng không buồn rầu, phiền muộn, vì thực ra, nó có yêu chồng đâu. Nhưng nó khổ về nỗi luôn luôn bị mẹ chồng đánh đập, mắng nhiếc, nên cực thán, nó trốn về nhà ở với cha mẹ.

Cha tôi thương con cũng muốn đem việc tình phụ ấy ra trước tòa án. Hiềm nỗi hai đứa kia tuy theo nhau, nhưng có lẽ cưới theo pháp luật. Còn khi gả em tôi, — ông còn là gì tính cầu thả của các cụ ta, nhất là ở trong Trung-ky này, — thì chỉ cốt làm sao cỗ bàn cho to, chèo hát cho tinh dinh, còn giấy má về giá thú, không nhìn, không nghĩ gì tới. Thành thử đứng trước pháp luật, em tôi chẳng có địa vị gì đối với người chồng hờ kia hết. Lại thêm em tôi cũng chẳng còn muốn trở về với kẻ bạc bẽo nứa, nên can ngăn cha tôi đừng kiện cáo làm gì cho thêm tần phiền, tốn phí. Nhà mình thanh bạch, theo kiện với người ta giàu có hàng chục vạn, thì theo sao kịp.

Thế là từ đó, em tôi an phận ở nhà với cha mẹ, vốn riêng cũng có được hơn ba nghìn bạc, để đủ sống một đời tự do. Thấy Ngọc Lan bị đau khổ về tình duyên, nên cả nhà không a nỗi nói nặng một câu bao giờ, muốn gì cũng cố chiều cho bằng được. Vừa xin học thêm Pháp văn và tập đánh máy chử là cha mẹ cho phép liền.

Cha mẹ tôi có khuyên nên tái giá thì Ngọc Lan dãy nầy khóc lóc kêu van, thề già đời không lấy ai nữa, chỉ cố chăm chỉ học tập cho khá và đánh máy chử cho thạo để ít nứa giúp anh hai tôi, khi nào anh tôi mổ bệnh viện ở Hanoi. Ngọc Lan thường ngỏ với tôi rằng chỉ thích đem hết lòng thương trao cho những kẻ khốn khổ trên đời, những người đau ốm thề phách và linh hồn như mình.

Tuy cử chỉ, ngôn ngữ, hành vi của Ngọc Lan nghiêm đầy vẻ chán đời, nhưng tôi vẫn không thể tin được là em tôi chán đời. Chẳng qua, lần đầu mới làm quen với tình duyên là bị thất vọng, nên cho rằng mình đã hết cả một đời thanh xuân. Ái-tinh của con người thiết tưởng có thể ví với cái cây non: cứ để mặc nó thì nó lớn dần dần như

DÁM CHẮC

Như Tiêm la, Cốt khí, Sang độc, Dương mai, Đau lậu vân vân, chỉ có thuốc Sưu-độc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG-TIỀN, gồm trị nội gõe các chứng bệnh trên đây, dù cũ dù mới, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế nào Thuốc cũng tống lôi gõe độc ra rút tuyệt, khỏi trù căng, không hại

sinh-dục, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bị bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc Sưu-độc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIỀN hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc Sưu-độc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIỀN trong Namky thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha Trang: Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quảng-nghiệp: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vịnh, Hué: Vĩnh-Tường 59 rue Gia-Long, Quảng-Trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanhhoa: Gi-Long 71 Grand'rue, Namdinh: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trirong), Haiphong: Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer Đồng-hới: Thuận-Long, Bồngson: Diệp-a-Vinh, Ninh-hoa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đirc, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHUA CÓ, MUA BUÔN DO: Pharmacie ÔNG TIỀN Annam được phong

82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHUẬN — SAIGON

Thuốc ho ÔNG TIỀN hiệu-nghiệm trong 10 phút, mỗi gói 0\$10.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

trăm, nghìn cây khác, rồi sinh hoa, rồi nở quẩn. Trái lại, nếu mùa đông tới, ta chặt ngọn nó đi, thì chắc thế nào nó cũng bị chột ít lâu, nhưng nó không chết đâu, sang xuân nó sẽ đậm nganh, nẩy ngon khác ngay, và có thể lại mau lớn hơn những cây bình thường nữa.

Vì thế, tôi tin rằng cái thất vọng của em tôi chỉ là cái thất vọng một thời kỳ ngắn ngủi. Mà giá ông có trông thấy em Ngọc Lan, hẳn ông cũng tin chắc như tôi. Một người con gái mười tám tuổi đầu đương mơn mởn như dóa hoa hàn tiếu buổi sớm mai, đã nghĩ chi tới kỳ tàn tạ, tới bời được ! Vâng, thưa ông, Ngọc Lan quả thực xinh đẹp, nhất là từ khi về nhà ở với cha mẹ được mọi người yêu dấu thì nhan sắc lại càng lộng lẫy, tinh thần lại càng tươi tắn, nở nang. Trước kia về làm dâu nhà người ta, chỉ những lo cùng sợ, những giận cung hờn, làm gì mà người không héo quắt đi như một quả khô ráo nắng.

Thế rồi hai năm sau...

Đây đã đến đoạn chính câu truyện, xin ông lưu ý cho...

Hai năm, Ngọc Lan sống lại với cuộc đời yên lặng, êm ám thuở nhỏ. Rồi sự sống dịu dàng bình tĩnh ấy dần dần đưa Lan đến cõi quên, quên rằng mình đã qua những ngày sầu thảm.

Thế rồi...

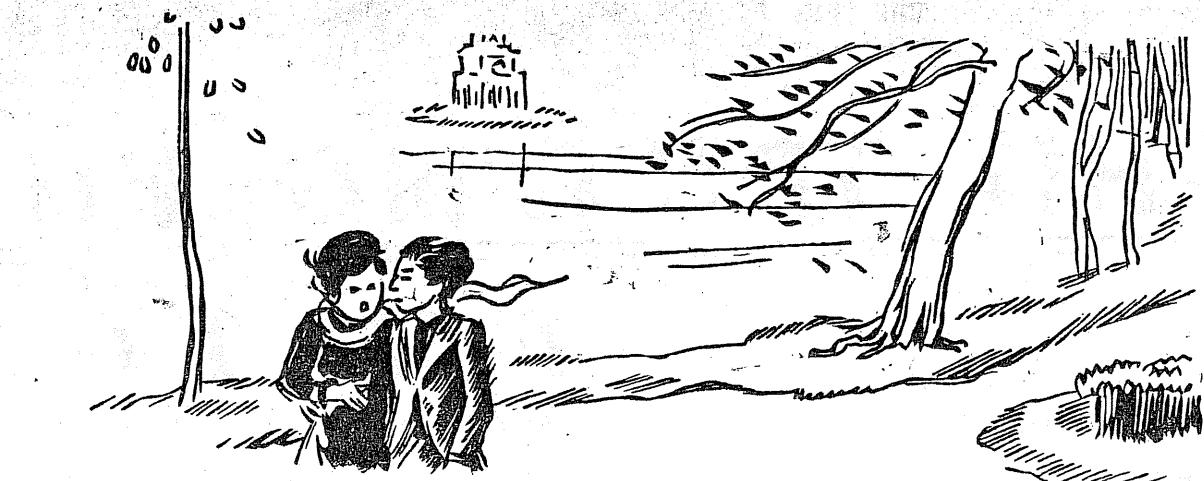
Thưa ông, tôi cảm động quá, đã ngừng bút đến mươi phút, mới lại viết tiếp được. Ngừng bút mà ngắm cắp má gầy, đôi mắt mệt mỏi và nghe hơi thở đều đều, se sẽ của đứa em ngày thơ khốn nạn năm kia. Trời ơi ! Còn đâu là cái dung nhan rực rỡ ! Còn đâu là sự sung sướng hồn nhiên ! Hai hàng lệ của tôi đã từ từ chảy xuống bức thư làm nhòa mấy giòng chữ (xin ông tha thứ cho).

Chắc ông đã đoán có sự xảy ra trong đời em tôi. Vâng, nếu không có sự phi thường ấy xảy ra, thì tôi đã không viết bức thư này quấy rầy ông, làm mất thời giờ quý hóa của ông.

Sự xảy ra phi thường ấy là một... một sinh viên năm thứ tư trường thuốc ở ngoài Bắc tên gọi Nguyễn Thực. Xin nói ngay rằng, trước sau tôi vẫn không có ác cảm gì đối với người ấy, người đã phá hoại hạnh phúc của em tôi. Có lẽ chẳng qua là số phận em tôi không ra gì, nên mới sụt ra như thế. Mà nếu có tội gì nữa thì phần tội em tôi vẫn là nặng hơn. Trách người ta làm gì ! Vì thế sau này ông có vui lòng nhận lời soạn thành tiểu thuyết cho, thì xin ông đừng dừng tả khinh miệt Nguyễn Thực ra một chàng công tử bột, quen thói sở-khanh mà oán uồng. Trái lại, tình hạnh Nguyễn Thực rất tốt..

Nhưng xin cứ kể tuần tự đầu đuôi thì ông mới hiểu được.

Vụ hè năm ngoái, Nguyễn Thực về nghỉ ở nhà người cô buôn bán trong này. Hai nhà cùng theo một nghề nghiệp, cùng ở một tỉnh lị, thì đi lại



chơi bời với nhau, trao đổi vay mượn hàng họ của nhau là một sự rất thường. Vì thế mà em tôi nũng lui tới hàng bà cô Nguyễn Thực.

Nhưng đó không phải là có đề hai người gặp nhau, quen biết nhau. Ngọc Lan tinh tình thẳng thắn, mà Nguyễn Thực hình như cũng quân tử. Thường vẫn thế, phải không, thưa ông ? Hai cái tính quân tử và thẳng thắn bao giờ cũng khai mào cho những cuộc tình duyên lẳng lặng. Đôi bên không cảm phục, kính trọng lẫn nhau thì yêu nhau sao được ?

Tôi nói thế không phải là tôi có ý mỉa mai gì em tôi. Em Ngọc Lan ơi ! Chẳng biết em có thấu cho tấm lòng thương mến của chị không ? Chị vẫn hiểu trái tim em khao khát tình yêu...

Vâng, thưa ông, Ngọc Lan phải khao khát tình yêu. Thì xưa nay em nó đã biết tình yêu là gì ! Họ chẳng được đọc trong tiểu thuyết. Mười bốn tuổi đầu đi lấy chồng... Ông còn lạ gì câu ca dao : « Lấy chồng từ thưở mười lăm... » Rồi chồng bỏ đi theo gái. Đến khi về nhà ở với cha mẹ, tuy có được cha mẹ chiều chuộng, nhưng sự chiều chuộng đó không phải là tình yêu. Mẹ tôi đêm ngày chỉ giặc lòng tụng kinh niệm phật, còn cha tôi thì ngoài mấy bộ Đường thi cổ văn và những cây cảnh trong vườn hoa, có lẽ không tha thiết yêu một vật, một người nào nữa. Thành thử em tôi ngày tháng chỉ làm bạn với cái máy đánh chữ cùng là những cuốn sách tiểu thuyết. Có mỗi một tội là chổ chị em thân mật, ý hợp tâm đầu, thì tôi lại lấy chồng xa...

Giữa lúc ấy, Nguyễn Thực hiện ra, hiện ra với vẻ mặt tuấn tú của một tràng thiếu niên học thức...

Một hôm đương ngồi nói chuyện với người cô, bỗng em tôi lên cơn ho, hen. Em tôi mắc chứng bệnh ấy đã ba, bốn năm nay, từ khi mang nặng trĩu trên đầu những nỗi thống khổ đủ thứ. Nhưng mọi năm, chứng bệnh vẫn thường cùng đến với luồng gió lạnh đầu mùa đông. Lần này, chẳng hiểu sao nó lại kéo đến sớm như thế. Cuộc gặp gỡ không sở của hai người àu cũng tại tiền định chăng ?

Thấy bệnh em tôi luôn mấy năm không bớt, tuy đã dùng nhiều thuốc bắc và thuốc nam, người cô đem lòng thương hại, nhàn lèn gác hỏi cháu xem có thứ thuốc tây gì công hiệu hơn không ? Nguyễn

Thực liền biên giấy cho ra hiệu bào-chế tây mua thuốc. (Rồi sau lại xin đơn thầy học mình gửi cho Ngọc Lan.) Bệnh Ngọc Lan dần dần thuyên giảm cho đến về sau gặp mùa rét cũng không thấy phát ra nữa.

Ông tinh, hai người gần gũi nhau... kẻ yêu vì sắc, kẻ trọng vì tài... lại thêm cái ơn cứu khỏi bệnh hoạn... thì hà tất phải nói, ông cũng thưa biết những tình tinh êm dịu kia dưa cặp trai gái đi vào con đường nào ?.. Còn ai kịp suy xét xem con đường ấy sáng sủa hay tối tăm ! Họ chỉ biết nghe theo tiếng gọi của thần àn-á, và chúa chan những hy vọng về tương lai rực rõ như khóm hoa xuân.

Song buổi đầu, nghĩa là trong ba tháng hè, họ còn giữ được tình cao-thượng. Rồi Nguyễn Thực ra Bắc học.

Bốn tháng sau chàng bị ốm, phải xin về nghỉ ở nhà người cô. Chính trong thời kỳ ấy, hai người nặng lời thề hải, minh sơn, và hôm cuối cùng, hôm tiễn biệt nhau thì em tôi.

Trời ơi ! Thương sót biết bao ! Nếu kết quả của ái-tình chỉ là thế !

Cha mẹ tôi vẫn chẳng biết chi hết. Khi người cô Nguyễn Thực sang hỏi Ngọc Lan cho cháu bà, cha mẹ tôi cũng không ngờ vực một điều gì.

Thấy con tha thiết, khẩn khoản lạy van xin nhận lời ngay cho, thì cũng vì thương con mà bắng lòng, tưởng còn thong thả và sẽ có đủ thời giờ ra Bắc xét kiêm hạnh cùng gia thế Nguyễn Thực ra sao.

Thốt nhiên cách đó hai tuần, cả ba người, cô cháu Nguyễn Thực và em tôi lén đưa nhau ra Bắc. Thế là hai người đã tự do kết hôn.

Thưa ông, em tôi dại dột quá. Ông tha thứ cho nó, cũng như tôi đã tha thứ cho nó. Còn người yêu của em tôi, thì tôi không muốn bình phẩm, vì lẽ gì ông sẽ hiểu, mà ông cũng không cần hiểu nữa. Ông chỉ nên biết rằng lẽ đó rất thiêng liêng và có liên can đến danh dự, đến trách nhiệm một người có giáo dục. Tôi cầu trời phù-hộ cho người ấy đủ can đảm mà làm người.

Nhưng cha mẹ tôi không thể tha thứ được. Thưa ông, một nhà mấy đời ông cha khoa bảng, bây giờ một đứa con gái bỗng làm bại hoại gia phong ! Xin ông đừng đem chữ tự do kết hôn nói với cha mẹ tôi, cha mẹ tôi không hiểu là gì đâu. Vì thế khi cho người nhà ra Bắc tìm kiếm, và biết rằng

Phòng kiến trúc

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

Nº 54, RICHAUD, Nº 54
(số nhà thương Bảo hộ)

Nº 42, TRANG THI
(Borgnis Desbordes)

Muôn triệt bệnh tinh...

Ai mắc lậu, giang mai, haj cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến-chứng khác (complications) thì nên lại ngay ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG 244, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoán đòn ông, đòn bà. Ông xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc chắn. Lâu mới mắc tiêu-tiền buốt, mủ nhiều; kinh-niên, sảng ra tí-mủ. Một ống 0\$60. Giang-mai lở toét, lèn hạch hoặc đau xương rụt thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bồ thận, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau dạ con (métrite) đòn bà vân vân... rất công hiệu.

Thơ và ngân-phiếu gửi về M. Nguyễn-Ngọc-Thực.
ĐẠI LÝ : Haiphong. — Lê-quang-Thiệp, 59 succ de Metz; Phúc-Hải, 69 avenue Belgique.

Vientiane. — Phạm-thi-Lộc, rue Tafforin.
Bến - tr. — Trần-lập-Thành à Bà-tri.

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mổ, cắt, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tel. 586

Nguyễn Thực thuê nhà cùng ở với em tôi, thì cha tôi lạnh lùng bảo mẹ tôi: « Mặc kệ nó, nó đã muốn tự do, thì cứ để nó sống theo như ý nó. »

Đọc đến đây chắc ông ngừng lại nghĩ thầm: « Thi đã có gì quá đáng! Hai người yêu nhau, thực tình yêu nhau, rồi lấy nhau. Có gì lạ thường? Lạ thường có chẳng chỉ ở chỗ không cheo cưới. Nhưng lấy nhau không cheo cưới mà yêu nhau thì còn hơn lấy nhau có cheo cưới mà chẳng ưa nhau. »

Thưa ông nếu được như thế thì em tôi đã chẳng ốm nặng nắm kia. Tôi, đàn bà, trí thức thiền cặn, chẳng biết gì mà dám bàn về những vấn đề cao xa: nào tự do kết hôn, nào nữ lưu giải phóng, nào bình quyền bình đẳng. Tôi chỉ trách em tôi chưa suy xét kỹ càng đã cầm cõi chạy theo một con đường lạ và vì yên trí rằng con đường ấy đưa mình tới hạnh phúc.

Hạnh phúc chẳng thấy đâu, chỉ thấy đứng chờ ở đầu kia đường mệt... người vợ cả.

Vàng, Nguyễn Thực đã có vợ, mà vợ lại là con một, con nuông một nhà đại trọc phú, tiền dư thừa mục, ruộng thẳng cánh cò bay. Một hôm người vợ được tin « vườn mới thêm hoa », liền sòng sộc ở quê ra đánh ghen. Chao ôi! Em tôi ngã người, một đêm ấy thồ huyết mấy bận và nằm bất tỉnh... Mọi thầy thuốc xem mạch thì ra đã có thai được ba tháng.

Lúc đó Nguyễn Thực xem chiều khó xử, đã chuồn vào ở li trong trường thuốc. Còn người cô thì thoái thác đi Trung-kỳ cắt hàng, rồi về thẳng quê, lánh mắt.

Mãi mấy tháng sau nhận được thư của người bạn em tôi, tôi mới vội vàng rời tỉnh Y., ra thăm. Khốn nạn, trông thấy em, tôi khôn cầm được nước mắt. Bụng mang dạ chửa gần ngày sinh, mà ở tro troi có một mình trên cái gác trọ. Con mắt thâm quang hốc hác, và luôn móm nói lần thâm những gì nghe không rõ. Rồi lúc thì gọi cha mẹ, lúc thì hét Nguyễn Thực, lúc lại cười sảng sặc. Có lúc như sực tỉnh giấc mộng tinh, ngồi bưng mặt khóc nức nở, khóc thảm thiết. Thì ra em tôi đã mắc bệnh điên rồi, ông ạ.

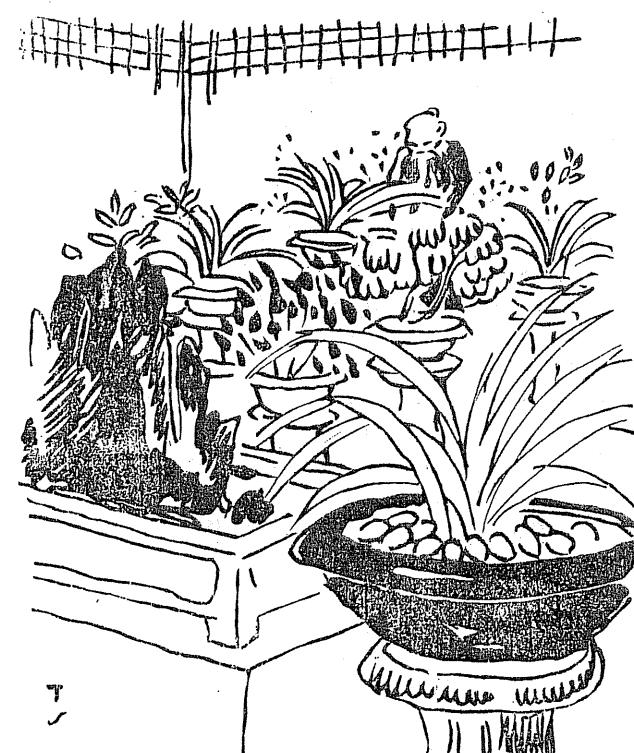
Tôi không đủ lời an ủi em nữa, chỉ ôm lấy em mà khóc.

Hôm sau tôi sửa soạn thu xếp đem Ngọc Lan về nhà cha mẹ tôi, rồi đưa luôn vào nằm nhà thương tinh. Từ đó tới nay đã mấy tuần mà con sốt của em tôi vẫn chưa bớt. Mỗi khi lên cơn là mê hoảng, gọi Nguyễn Thực om xòm. Trong thấy ai cũng van lòn đi nhờ tìm Nguyễn Thực. Động nghe thấy tiếng còi ô-tô là chồm dậy, đòi ra đón người yêu đã về.

Xem ra Ngọc Lan thương mến Nguyễn Thực đến cực điểm. Mà có lẽ chỉ vì lâu ngày không được gặp mặt người yêu nên bệnh thần kinh hệ mới phát ra đấy thôi. Khi ở Hanoi nhờ có vợ chồng người chị em bạn rất tốt thường đến chơi an ủi. Họ khéo nhắc tôi truyện Nguyễn Thực, bị đặt nói vẫn vào trường thuốc thăm Nguyễn Thực và được Thực cho biết rằng ở đời chàng chỉ thương có một Ngọc Lan:

chàng không ra với Ngọc Lan là vì sợ vợ chàng lại đến nhà người yêu của chàng làm rầy rà đó mà thôi.

Bây giờ vào trong uây, ai là người hiểu rõ tình cảnh mà khuyên giải được, nên mỗi lần lên cơn mê hoảng, Ngọc Lan lại vật mình lăn khóc. Tôi trông thương tâm lắm, ông ạ. Thầy thuốc phải cho uống thuốc ngủ luôn, để ngủ mà quên nỗi phiền muộn đi vì nay đã gần tới ngày sinh rồi, nếu em nó cứ lăn lộn kêu gào, sợ có hại đến đứa nhỏ ở trong bụng chàng.



Lúc nào ngót cơn mê hoảng, thi em Ngọc Lan nói truyện rất nhiều mà nghe có hiểu vui vẻ lắm, vì nó nói toàn truyện Nguyễn Thực. Nó thuật lại với tôi những cuộc dạo chơi mát cùng người yêu quanh hồ Hoàn-kiếm. Tuy tiết trời sang xuân đã bắt đầu lạnh, nhưng hai người hôm nào cũng đi chơi khuya mới về. Ngọc Lan bảo tôi:

— Chịạ, Nguyễn Thực yêu em như yêu một đứa con út, ân cần săn sóc em quá đỗi. Khi nghe em thật thà kể lại cái đói làm đau khổ của em thì anh rất cảm động, vỗ về an-ủi em: « Em đẹp chừng này, anh yêu em lắm. Tôi nghiệp hai mươi tuổi đầu rồi, mà ngày dài chả biết chí hết. Sau này em có con, thì chắc con em đẹp lắm, cũng đẹp như em vậy. Bấy giờ em sẽ chăm nuôi con, yêu mến con, để trông thấy con thi đở buồn, trong lúc xa anh, hay lúc nào nhớ lại những sự khổ sở đã từng nếm trải. »

Ngọc Lan ngẫm nghĩ một lát lại nói tiếp :

— Em không hiểu tại sao, anh Thực lại bảo em thế. Hay anh biết sắp xảy ra sự dữ dội?

Rồi đương việc no nhảy sang việc kia, Ngọc Lan bàn với tôi về các kiểu áo đan cho con, về những tên hay, tên đẹp chọn đặt cho con. Nó bảo tôi :

— Chị phải tìm cho con em một cái tên con trai thực đẹp, vì con em sẽ là con trai và sẽ đẹp, đẹp như bố nó.

Khốn nạn, em tôi ốm yếu tuổi phiền như thế, người già xop như kia, thì chắc chỉ con đẹp, con mạnh. Tôi chỉ mong mỗi ngày đêm cho nó siu dể me tròn, con vuông, cho tôi đỡ khổ. Mà nói dại, dẫu em tôi có yếu quá đến nỗi mệnh hệ nào, thì tôi cũng xin hết lòng với nó, mà chăm nuôi đứa cháu mồ côi mẹ.

Đọc đến đây chắc ông lại ngưng một lần nữa, mà tự hỏi: « Chẳng hiểu người đàn bà không quen biết viết cho ta bức thư dài này để làm cái gì. Chẳng lẽ chỉ cốt để thuật cho ta nghe những cảnh đau đớn của em ?

Chính tôi cũng đương ngưng bút lại để tìm lời xin lỗi ông. Vì, thưa ông, tôi chẳng phải là một nhà luân lý mà có mục đích dạy dòi. Tôi cũng không phải là một nhà xã-hội học mà muốn cung ông bàn về vấn đề xã-hội nọ, vấn đề xã-hội kia. Tôi chỉ là một người đàn bà thương em, tuy em đã trót lầm lỡ. Vẫn biết em tôi dại thì em tôi chịu khổ. Song gặp cảnh khổ của người dung nước lũ, mình còn động lòng trắc ẩn, huống người ở trong cảnh khổ ấy lại chính là em mình, em yêu mến của mình!

Vậy tôi xin ông vì tôi, vì em tôi, vì những nỗi thống khổ của bọn phụ-nữ dại dột mà soạn một thiên tiểu thuyết về truyện em tôi. Người đàn ông kia xem văn ông, sẽ nghĩ lại mà tới an ủi em tôi một vài câu, may ra có cứu được nó qua tai nạn chặng. Mà nếu không thì đọc văn ông trên giường bệnh, Ngọc-Lan sẽ thấy có người biết đến cái tình cảnh éo le đáng thương của mình và sẽ tự an-ủi được đôi chút. Còn như thiên tiểu thuyết ấy có sẽ là một bài học cho bọn phụ-nữ ngày dài hay không, thì cái đó tùy ở ông.

Sau hết, xin kính chúc ông mạnh giỏi, và xin lỗi ông một lần trót về cái tội bắt ông đọc một bức thư quá dài.

Kính thư,
Nguyệt Khanh

Bà Nguyệt Khanh,

Trước khi soạn thiên tiểu thuyết ấy, tôi hãy xin phép đăng nguyên văn bức thư của bà. Những tên và chỗ ở trong thư, tôi đã thay đổi cả, bà không phải lo ngại điều gì.

Sau hết, tôi cầu trời cho em bà chóng được bình phục.

Trong lúc người ta đau đớn mà mình đem những lời vô vị ra an ủi, chỉ làm cho người ta đau đớn thêm. Vì thế tôi không muốn an ủi Ngọc-Lan. Tôi chỉ hiến Ngọc-Lan một câu tư tưởng rất sáo này để Ngọc-Lan tự suy nghĩ trên giường bệnh :

« Sung sướng trong cảnh khổ, và mỉm cười tha thứ kẻ đã đưa mình vào cảnh khổ ấy, đó mới thực là biết hưởng sung sướng, sự sung sướng thần tiên trong nhân loại. »

Kính phúc
Khái-Hưng

Đất bán giá rất hời

Một khu đất rộng hơn một nghìn thước vuông bề mặt trồng ra phố Lamblot tức là trước cửa nhà thờ chính, bề sâu 25 thước, còn bề mặt muốn lấy mảnh thước cũng được. Ai mua xin mời lại thương lượng tại hiệu:

HUNG - KY

Ở SỐ 3 PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ - HANOI

tức là hiệu bán các thứ gạch ngói tay làm bằng máy rất tốt mà giá rất hời.

ĐỒI CHỖ Ô'

Phòng cổ văn pháp luật phố hàng
Gia của ông Trần định Trúc,
luật khoa cử nhân, nay đổi ra :

số 83, phố Quan-Thánh, Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, họp đồng, văn tự, chia của v.v.
GIỜ TIẾP KHÁCH { buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 8 đến 9 giờ

HỒNG KHÊ DU'O'C PHÒNG

88, ROUTE DE HUÉ (trước cửa chợ Hôm) HANOI, TÉL.: 755

Hơn 80 phương thuốc
gia truyền của nhà
Hồng-Khê bán khắp
nước Nam, bán sang
cả Tây, Tàu, Ai-lao,
Cao-mèn. Ở đâu có bán
thuốc Hồng-Khê cũng
được công chúng nhiệt
liệt hoan nghênh tin
dùng.



Nổi danh tiếng từ năm 1922

Hồng-Khê là một nhà chế thuốc ta, theo cách tối tân: Tán thuốc, viên thuốc, sấy thuốc, làm hộp đựng thuốc đều dùng bằng máy cát. Lại có nhà in riêng để in hộp đựng thuốc, in đơn (toa) thuốc, in sách thuốc nói về cách phòng bệnh, trị bệnh và căn bệnh để biểu khắp mọi nơi. Ai hỏi xin lập tức có sách gửi biếu ngay.

Số 1. Rửa đầu cảm sốt. — Uống 1 gói 5 phút khỏi hẳn, giá 0\$10.

2. Ninh khôn hoản. — Thuốc đồ ngoài chữa khỏi bệnh khí hư, khỏi bệnh lậu mủ, nó hút được cả cái độc ra, mỗi hộp 0\$50.

3. Thiên kim bảo thai hoản. — Các bà có mang thấy đau bụng, đau lưng, động thai, uống thuốc này thai yên ngay sinh đẻ dễ dàng, bà nào đã đẻ non một vài lần thấy tắt kinh là phải uống thuốc này kéo dài vậy nó quen máu cũ để thiến tháng mã, mỗi hộp 2\$50.

4. Thuốc sông. — Đốt mồi sông lên ngồi vào mồi khỏi bệnh giang-mai khỏi cả lở loét rết rết, các chỗ lở, ngứa, sông thuốc này và lấy cái than mồi sông này bôi vào là khỏi ngay, mỗi mồi giá 0\$50.

5. Thuốc hắc lào. — Hắc lào ăn ngứa gãi chảy dừa bôi khỏi liền, mỗi hộp 0\$15.

6. Sát trùng phấn. — Dắc bột này vào nệm giang-mai, hạ cam, sâm quất, hà dò, lở, ngứa, rất mau khỏi, mỗi gói 0\$10.

7. Thuốc ghé. — Ghé có cùi, ghé nước, ghé ruồi bôi là khỏi ngay, thuốc nước 0\$15, thuốc bột 0\$10.

8. Đại bổ thận phân thanh hoản. — Là thuốc bổ thận và lọc máu uống thuốc này bồi bồi lại thận và khỏi tuyệt được nọc độc bệnh lậu, giang-mai, mỗi hộp 1\$50 (uống được 4 ngày).

9. Thuốc đỗ. — Nhọt hạch, giang-nai, tràng-nhạc, đinh dâu, đinh chân tay, đồ mòn viên, mói mọc tan ngay, nung rồi vỡ mủ, mỗi viên 0\$12, mỗi hộp 0\$50.

10. Lập chỉ cốt thống. — Không cứ về bệnh gì hẽ đau xương uống là khỏi liền, mỗi chai 0\$30.

11. Rượu hành huyết khu phong. — Vừa uống vừa soa bóp chữa bệnh té thấp, các bà ở cữ soa để phòng, mỗi chai 0\$30.

12. Sát trùng thủy. — Trâm vào chỗ lở lết ngứa, nó ăn trắng ngay ra, sạch vi trùng, mau khỏi, pha với nước lá để thụt lậu cũng tốt, mỗi lọ 0\$20.

13. Hậu sản linh đơn. — Sau khi ở cữ ít lâu bắt cứ bệnh gì cũng là bệnh hậu sản như ho kỵm cồ, đau bụng, sán mòn, sán hao, phù thũng v. v. uống là khỏi cả, mỗi lọ 0\$25.

14. Thuốc giang-mai. — Thuốc giang-mai số 14 uống trong bốn tiếng đồng hồ kiến hiệu, không phải kiêng nước, không bốc lên răng, không mệt không hại sinh dục. Phá lở, phá hạch, mào gà, hoa-khê hạ cam, tim-la nhập cốt, đau rát trong xương vắng đau, mờ mắt rát thịt cũng khỏi. Nghi là có bệnh uống để phòng, giá 0\$60.

15. Tiên truyền nhõn dược. — Đau mắt có mộng màng đỏ rát sưng tra thuốc này là khỏi đánh mộng rất hay, giá 0\$10.

16. Quang-minh-thủy. — Đau mắt giò, sưng rát, tra thuốc này khỏi ngay, mỗi lọ 0\$10.

17. Chè giải cảm. — Sốt rát đầu vừa uống vừa sảng, giá 0\$05.

18. Thuốc bách giải. — Chữa các bệnh cảm mao vừa soa vừa uống, mỗi lọ 0\$10.

19. Dầu Hồng-Khê. — Vừa soa vừa uống, mỗi lọ 0\$20.

20. Thuốc eai nha-phien. — Một thứ nồng nhẹ lâu mới uống một lọ là khỏi, giá thuốc viên, một thứ thuốc nước, hai phương 0\$20.

đều hiệu-nghiêm. Nghiên nặng, nghiên nhẹ uống đều khỏi, không sinh chứng khác, dù làm như thường, thuốc nước 1\$00, thuốc viên 0\$50.

21. Phòng-tich-tan. — Phạm-phòng đầy hơi, đầy da bụng, ăn chậm tiêu, đau dạ dày, uống rất hay, mỗi hộp 0\$40.

22. Luông hô hoản. — Bị lạnh ngứa cổ, ho gió, ngâm khỏi ngay, giá 0\$10.

23. Thuốc cam trót. — Trẻ con hâm hấp nóng đi trót, lý, uống thuốc này khỏi ngay, giá 0\$10.

24. Nhuận phế thủy. — Là một thứ thuốc ho nước, ngọt dễ uống tiêu đờm mát phổi chữa các bệnh ho, 0\$30.

25. Bảo-kim-don. — Tiêu đờm mát phổi chữa các bệnh ho, giá 0\$10.

26. Thuốc cam. — Trẻ con cảm, bụng ống đít thót, v.v. dùng thuốc này khỏi ngay, giá 0\$20.

27. Điều kinh dưỡng huyết. — Các bà, các cô xấu máu, kinh không đều, hay có bệnh rát đầu chóng mắt, sâm tối mắt, hoặc đau lưng, chân tay buồn mòn, ít ngủ kém ăn, hay tư lỵ, uống thuốc này, điều kinh khỏi các bệnh, giá 0\$50.

28. Tẩy-độc thủy. — Dùng thuốc này thụt lậu là khỏi buốt, giải mủ thông tiêu tiện, giá mỗi chai 0\$60.

29. Thanh nhiệt trừ lâm thang. — Sắc nước này uống giải nhiệt thông tiêu tiện dùng lâm thang uống với thuốc lậu số 30 càng tốt, mỗi gói giá 0\$10.

30. Thuốc lậu. — Thuốc lậu Hồng-Khê số 30 uống 24 tiếng đồng hồ khỏi lỗ mủ khỏi rát uống khỏi rát nọc và không phải uống thuốc triết, không mệt, lợi sinh dục, mỗi hộp 0\$60.

31. Hòa trung hoản. — Chữa bệnh đau dạ dày, đau bụng kinh niêm, đau tức, đầy hơi phạm phồng rất hay, mỗi lọ 0\$40.

32. Thuốc sốt rét ngã nước. — Thuốc này già truyền rất hiệu nghiệm uống rất cát con ngay, giá 0\$15.

33. Thuốc sài trè. — Chữa đủ mọi chứng sài thật nguy hiểm, giá 0\$20.

34. Chỉ huyết tiên phuơng. — Ho ra máu, khạc ra máu, băng huyết, đại tiểu tiện ra máu, đồ máu cam, uống cầm ngay, mỗi hộp giá 0\$80.

35. Nạo lâm hoản. — Uống thuốc lậu này 3 tiếng đồng hồ nó bắt đì tái giật, bắt kén khỏi hẳn, 0\$20.

36. Thuốc hôi nách. — Hôi nách bôi khỏi hẳn, 0\$20.

37. Khái tì phi nki hoản. — Cho trẻ con ăn thuốc này ăn được nhiều cơm, khỏe mạnh, thuốc bú ngọt dễ ăn như ăn bánh, mỗi hộp 0\$10.

38. Thuốc cam bôi ngoài. — Trẻ con cam mắt, cam răng, cam lầu mă, cam ăn dỗ mă đồ đít bôi khỏi, mỗi lọ 0\$10.

39. Thuốc chinh khí. — Chữa bệnh đau bụng đầy bụng thảo dà nòn mửa, mỗi hộp 0\$20.

40. Hương liên hoản. — Hàn lý, nhiệt lý ra măi ra măi đi ngoài phải dặn uống một lọ kiết hiệu ngay, giá 0\$15.

41. Thuốc tưa. — Trẻ con mòn lười tưa trắng ra bôi đến đâu khỏi đến đấy, giá 0\$10.

42. Thuốc trót. — Trẻ con trót không cứ nồng nhẹ lâu mới uống một lọ là khỏi, giá

43. **Thuốc trứng cá.** — Soa thuốc này trứng cá, tàn hương khỏi cá, mà da mặt hồng hào rất đẹp, giá 0\$20.

44. Thuốc cao tan. — Dán các mụn nhọt, mau tan và dễ bọc, mỗi hộp 0\$10.

45. Cao hút mủ lên da. — Nhợt đã chín dán cao này cho hút mủ, bệnh mà-lươn dán cao này mọc thịt lên da non, mỗi hộp 0\$10.

46. Nhân sâm cấp giời hoản. — Là thuốc bồ phổi chữa được bệnh ho kinh niêm ho lao ho ra máu ho són, đờm xuyên mỗi hộp 1\$00.

47. Tráng dương kiên tĩnh đại bổ. — Uống thuốc này tinh khí đặc và kiên, cường dương khỏi cả bệnh di tinh và mộng tinh, mỗi hộp 1\$00.

48. Hương trừ muỗi. — Thấp hương này là muỗi phải tránh xa mà muỗi dễ ngửi không có chất độc, giá mỗi hộp 0\$50.

49. Thuốc trừ rệp. — Dắc chổ có rệp là trừ được ngay mỗi hộp 0\$20.

50. Thuốc thiên truy. — Hai hòn ngọc hành bên lớn bên bé hoặc súng rúc uống thuốc này lên đều ngay, mỗi hộp 0\$60.

51. Trường sinh tửu. — Rượu này uống hồn, bồ tỳ vị khí huyết tiêu trừ bách bệnh, ăn ngon ngủ yên, mỗi chai 0\$60.

52. Thai độc hoản. — Trẻ con chốc lở, uống thuốc này là khỏi, mỗi lọ 0\$30.

53. Thuốc dun. — Trẻ con người nhón có dun, uống dun ra hết ngay, mỗi lọ 0\$10.

54. Xuyên hống hoản. — Bị bệnh hen xuyên uống khỏi cả, giá 0\$20.

55. Thuốc bôi thiên truy. — Uống thuốc thiên truy số 50 bôi thuốc số 55 này vào hòn to càng mau khỏi, mỗi lọ 0\$20.

56. Thuốc sâm răng. — Sâm răng, súng bọng răng sả thuốc này khỏi ngay, mỗi lọ 0\$10.

57. Ngũ hương hoản. — Đầu bụng, đầy hơi, đầy da bụng, trong bụng có hòn có báng, đau da đầy uống kiết hiệu ngay, mỗi hộp 0\$20.

58. Thuốc thối tai. — Trẻ con người lớn thối tai dỗ thuốc này là khỏi, giá 0\$15.

59. Thuốc toét mắt. — Toét mắt có lòng quặn bôi 1 lọ thuốc này là khỏi, giá 0\$50.

60. Thuốc khí hư. — Các bà có các cô có bệnh huyết bạch, khí hư uống thuốc này nhẹ chỉ một hộp là khỏi, mỗi hộp 1\$00.

61. Thuốc tẩy. — Tẩy thuốc này không đau bụng, rất dễ chịu sạch cả dun sán, uống ít thì nhuận chàng, giá 0\$15.

62. Xuyên háo hấp dược. — Hen xuyên hút điếu thuốc này khỏi ngay, mỗi hộp 1\$00.

63. Thuốc sán. — Sán sơ mít, sán kim, uống thuốc này phải ra hết, giá 0\$80.

64. Hồng-Khê nhân-tạo huyết. — Uống thuốc này một chai thấy tốt huyết ngay, mỗi chai 1\$00.

65. Hoạt-huyết thông ứ diều kinh. — Kinh hành không đúng kỳ hay đau bụng vặt, hoặc ngô lạnh, hoặc vì đờm chè uất kêt, kinh bể, uống thuốc này kinh đều khỏi các bệnh già, 0\$50.

66. Cao gội đầu. — Gội đầu bằng cao này, sạch gầu, mượt tóc, hạ hỏa, mỗi lọ giá 0\$10.

67. Ô mai thuốc. — Ngâm rất ngon đủ mì cay, chua, mặn, ngọt khỏi khát nước, nhiệt miệng, tiêu đờm, trừ ho mỗi gói giá 0\$01.

Ai muốn kinh doanh
về việc buôn bán cho
được mau phát đạt,
mà trắc trăn không
bao giờ chịu lỗ vốn, ẽ
hàng xin kíp viết thư
về hỏi quyền điều lệ
mua buôn và làm Đại
lý bán thuốc của nhà
thuốc Hồng-Khê.



Thor và mandat hỏi bệnh, mua thuốc, xin cứ để: M. HỒNG-KHÊ 88, — Route de Hué, — HANOI

Trong Mai

TRUYỀN DÀI

(Tiếp theo)

V

TÙ BIỆT HIỀN RA ĐI, VỐI CÓ NHƯ VỪA TRÁNH THOÁT ĐƯỢC MỘT NGƯỜI RẤT KHÓ CHỊU.

VỐI SINH TRƯỜNG TRONG ĐÁM DÂN QUÊ HƠN NỮA, TRONG ĐÁM DÂN QUÊ CHÀI LƯỚI, NGHĨA LÀ HẠNG NGƯỜI CHỈ CÓ NHỮNG ĐỨC TÌNH GIẢN ĐI, CHẤT PHÁC, THẬT THÀ. TUY Ở GẦN MỘT THÀNH PHỐ ĂN CHƠI, ĐẦY NHỮNG HẠC PHÒNG LSTRU ĐẠI CÁC, MÀ VỐI KHÔNG MẤY KHI GIAO THIỆP VỚI BỌN HỌ, KHÔNG MẤY KHI TỎ MÒ MUỐN HIỂU HỌ LÀ HẠNG NGƯỜI GÌ. CÓ LẦN, LÚC KÉO MÈ CÁ LÌN, HỌ CŨNG DỪNG BƯỚC YÊN LÀNG NGỎ QUẢ, RỒI LẠI ĐI LIỀN, CHỨ KHÔNG BAO GIỜ CHỊU HỎI LẦN THẦN, LỜI THỎI NHƯ CÓ THIẾU NỮ KỲ-DỊ KIA.

« CÔ CHỤP ẢNH », ĐÓ LÀ CÁI TÊN VỐI VỪA ĐẶT CHO HIỀN Ở TRONG TRÌ. VỐI KHÔNG TÙNG NGHĨ BÌNH PHẨM TỚI CÔ TA, VÌ CHÀNG CŨNG KHÔNG CHỊU TƯỞNG XEM NHAN SẮC HIỀN RA SAO, TÌNH TÌNH HIỀN RA SAO. CÁI ỐC KHÔNG BAO GIỜ BIẾT NHẬN XÉT, CÒN LƯU Ý ĐẾN MỘT SỰ GÌ? NHƯNG VỐI HIỀU, LỜI MÒ RẰNG CÔ TA LÀ MỘT NGƯỜI RẤT LẠ.

VỐI VUI VẺ RÀO BƯỚC TRÊN BÃI CẮT, MONG CHỌ CHÓNG VỀ ĐẾN NHÀ DỄ THUẬT LẠI CÂU TRUYỀN CHỤP ẢNH CHO EM NGHE.

CHÀNG NGHĨ THẦM: « CHẮC NÓ PHẢI ĐƯỜN CƯỜI 'NÔN RUỘT'. CHÀNG NGHĨ THẾ HÌ CHÀNG CŨNG BẬT LÊN TIẾNG CƯỜI TO.

BÂY GIỜ BÃI BÈ ĐÃ VẮNG. KHÔNG AI TẮM NỮA. CHỈ CÒN VÀI BỌN BA, BỐN NGƯỜI ĐI THƯỜNG THĂNG HỒNG GIÓ MÁT. VỐI TỎ MÒ NHIN MẤY CỔ THIẾU TỬU CHÒNG ẢO KHOÁC ĐỨNG NÓI TRUYỀN, TƯỞNG NHƯ TRONG ĐÓ CÓ CÔ CHỤP ẢNH VÌ CHÀNG CHẮNG BIẾT PHÂN BIỆT AI RA AI. NHƯNG KHI ĐẾN GẦN THÌ NHỮNG CÔ ẤY TOÀN LÀ NGƯỜI PHÁP, HOẶC NGƯỜI PHÁP LAI ANH-NAM CẤ. VỐI CỦI ĐẦU ĐI MAU, VÌ CHÀNG RẤT SƠ CÁC « BÀ DÀM » MÀ KHÔNG BAO GIỜ CHÀNG ĐÁM NHÌN THẮNG VÀO CẮP MẮT XANH VÀ CÁI MŨI LỒ.

GIÓ THỒI MỘT LÚC MỘT THÊM MẠNH. NHỮNG NGỌN SÓNG LỚN, CAO VẮNG VÀO MỒM ĐÁ TUNG TỐC LÊN VÀ TRẮNG SÓA NHƯ TÙY NGÂN. VỐI ĐỨNG LẠI VƠ VẦN NHÌN TRỜI.

VỀ PHẢI ĐÔNG NAM, NƠI CHÂN TRỜI MẶT NƯỚC, NHỮNG ĐÁM MÂY NẶNG NỀ, ĐẶC NÉT TỪ TỪ DÙA LÊN, VÀ PHẢN CHIẾU ẢNH MẶT TRỜI TÀ TRỎ NÈN SẮC TÌM HUNG,

QUÝ BÀ, QUÝ CÔ, TRA DÙNG GIÀY MỸ-THUẬT
NÈN ĐÈN

CHÂN LONG
38, PHÒ HÀNG BỒ SẼ ĐƯỢC VỪA Ý

VÌ ĐÓNG GIÀY KIM-THỜI ĐÃ ĐƯỢC ĂN THƯỞNG BỘI-TÌNH ĐẠC VÀ ĐƯỢC HỘI MỸ-THUẬT ĐÔNG-DƯƠNG TẶNG BẰNG DANH-DỰ, NHƯ VẬY ĐỦ TỎ RA LÀ MỘT HIÊN GIÀY CÓ GIÁ-TRỊ; GIÀY CÓ CAM ĐOAN, CHỮA KHÔNG TÍNH TIỀN.

20

phớt mầu vàng thảm da cam. Vội lắc đầu lầm bẩm :

— KHÔNG KHÉO DỆM NAY MURA MẮT. TRỜI NÀY THÌ ĐI KHƠI SAO ĐƯỢC!

HAI TIẾNG « ĐI KHƠI » NHẮC VỐI NHÓ LẠI BIẾT BAO SỰ ĐAU ĐỚN.

NĂM ẤY, VỐI VỪA CHIN TUỔI. EM GÁI VỐI, CÁI VỐI, THÌ MỚI LÊN NĂM. MỘT BUÔI CHIỀU NGƯỜI TA ĐẾN BÁO TIN CHO MẸ CHÀNG BIẾT TIN RẰNG ANH BẬT, TÊN THẦY VỐI, CHẾT RỒI.

CHỊ BẬT Ỏ LÊN KHÓC RẤT THẤM THIẾT, HỎI DUYÊN CÓ VÌ ĐẦU, THÌ NGƯỜI KIA THUẬT LẠI RẰNG TỎ MÒ SÁNG, BẬT CÙNG VỚI NGƯỜI ẤY VÀ HAI NGƯỜI NỮA THẢ HAI CÁI MẢNG LỚN, THỨ MẢNG BA CỘT BUỒM, RA ĐÁNH KHƠI. ANH EM KÈU SÓNG HƠI DỮ CHỈ NÊN ĐÁNH LỒNG MÀ THÔI, CHỨ KHÔNG NÊN ĐÁNH KHƠI. NHƯNG BẬT LÀ TAY CẨM ĐÁM VÀO HẬC NHẤT Ở VÙNG DUYỀN HẢI, CÁ BỌN TRAI Ở KHẮP MẤY LÀNG ĐÁNH CÁ

KHOAI DỦ SỐNG TRONG BA, BỐN NGÀY, PHÒNG KHI RA KHƠI GẶP BÃO, HAY KHÔNG CÓ GIÓ ĐỘNG, HOẶC ĐÓNG-NAM ĐRA MẢNG VÀO BỜ NGAY.

RÀ ĐẾN KHƠI ĐƯỢC MỘT LÁT, QUẢ NHIÊN GIÓ TÂY NGỪNG THỜI. ANH EM HẠ BUỒM, BUỘC NÚI HAI CÁI MẢNG VÀO NHAU RỒI BẮT ĐẦU QUĂNG LƯỚI. NHƯNG MỘT LÁT SAU LẠI PHẢI DƯƠNG BUỒM ĐI NỮA, ĐI MÃI RA XA MỚI GẶP NƠI CÓ CÁ. VÀO KHOẢNG XẾ TRƯA, KHI KÉO MỘT MẺ CÁ, BẬT THẤY LƯỚI VƯỜNG VÀO VẬT GÌ NẮNG TRẦU, KHÔNG SAO LỎI ĐƯỢC. MỌI NGƯỜI XÚM LẠI TOAN HỢP SỨC CÙNG BẬT DỄ KÉO CHO BẰNG ĐƯỢC LƯỚI LÊN. NHƯNG BẬT GẠT ĐI, BẢO LÀM THẾ RÁCH MẮT LƯỚI VÔ İCH, DỄ BẬT THỦ LẶN XUỐNG XEM LƯỚI VƯỜNG VÀO CÁI GÌ, VÀ NẾU CÓ THỂ GỠ RA ĐƯỢC THÌ VẪN HƠN. CHÀNG LIỀN CỜI QUẦN ÁO, NHẢY TÒM XUỐNG NƯỚC RỒI BIẾN MẤT. BA PHÚT, NĂM PHÚT, MƯỜI PHÚT, VẪN

của KHÁI-HƯNG



CHỊ BẬT CHẮNG CẦN SUY NGHĨ CŨNG THẤY CÁI CHẾT CỦA CHỒNG LÀ MỘT SỰ TAI-BIẾN TO CHO GIA ĐÌNH CHỊ. BÁY NAY CHỈ TRÔNG VÀO CHỒNG MÀ DỦ SỐNG RỘNG RÃI. BÂY GIỜ THÌ TRÔNG VÀO AI? CON TRAI MỚI CHIN TUỔI CHƯA BIẾT « ĐI NGHÈ ». CON GÁI CÒN BÉ QUÁ, KHÔNG THỂ CHƠI ĐI Ở MƯỜN ĐƯỢC. NÔNG NỐI NÀY CÓ KHI ĐẾN CHẾT ĐÓI, CHẾT ĐÓI CÁ BA MẠNG.

CHỊ BẬT VỐI LO BUỒM, CHÁN NẦN NHƯ THẾ LÀ VÌ CHỊ KHÔNG NGHĨ ĐẾN LÒNG RẤT TỐT CỦA ANH EM CHÀI LƯỚI, HỌ CHỈ CHỜ DỄ CƯU-MANG LẦN NHAU. NGAY SÁNG HÔM SAU, MẤY NGƯỜI BẠN ĐỒNG PHƯỜNG ĐẾN THĂM CHỊ BẬT. THẤY CHỊ CHỊT KHĂN NGANG ĐƯƠNG VÀ KHÓC VỪA ĐẶT HÁT CƠM QUẢ TRỨNG LÊN BAN THỜ CHỒNG, ANH EM LIỀN AN ỦI CHỊ VÀ NÓI CHO CHỊ BIẾT RẰNG, CHỒNG CHỊ TRƯỚC CHUNG PHẦN VỚI HỌ, THÌ NAY PHẦN ẤY VẪN VỀ CHỊ ĐƯỢC HƯỞNG, TUY CHỊ LÀ ĐÀI BÀ YẾU ĐUỐI CHỈ CÓ THỂ ĐÁNH RÚT, CHỨ KHÔNG ĐI LỒNG, ĐI KHƠI VỚI HỌ ĐƯỢC. HỌ LẠI MANG THEO ĐẾN VIẾNG CHỒNG CHỊ MỘT THÚNG GẠO VÀ MỘT THÚNG KHOAI LANG. CHỊ CẨM-ĐỘNG QUÁ, NGÔI XUỐNG ÔM MẶT KHÓC, KỂ LỄ: « ANH BẬT ƠI, ANH ĐI ĐẦU KHÔNG VỀ MÀ TRÔNG THẤY MẶT ANH EM BẠN ANH. ANH EM BẠN ANH TỬ TẾ VỚI ANH THẾ NÀY, ANH Ở SƯỜI VÀNG CÓ BIẾT CHỒ KHÔNG? »

TUY THỜI BẤY GIỜ VỐI CÒN NHỎ, NHƯNG ĐÃ HIỀU CẢ. NGHE EM KHÓC GỌI « THẦY » LUÔN MỒM VỐI CŨNG BIẾT THÌ ĐỒ, GIẮT RA NGOÀI BÃI BÈ, VÀ NHẶT VỎ ỐC CHO CHƠI. THẤY CON NGOAN, CHỊ BẬT CŨNG MỪNG, THÌ THĂM KHẨN CHỒNG PHÙ HỘ CHO CHÚNG CÓ ĂN KHỎE CHÓNG LỚN.

THẾ RỒI MỘT NĂM MỘT TUỔI. VỐI DÀN DÂN THẠO NGHÈ. TRƯỚC CÒN ĐI BẮT NGAO, ĐI CÂU CÁ SONG, CÁ TRAP Ở KHE-THỜ, VÀ Ở



TỔNG SĨ

QUANH BÃI SÀM-SƠN KHÔNG AI SÁNH KỊP TÀI ĐI BỀ, TÀI BƠI LẶN CÙNG LÀ CÁI SỨC QUĂNG LƯỚI KÉO LƯỚI CỦA CHÀNG. NAY HÀ VÌ MẤY ĐỌT SÓNG SOÀNG KIA MÀ CHỊU LẠI CHÀNG?

SONG DÂN CHÀI LƯỚI KHÔNG HỀ MẠO HIỀM VÔ LÝ BAO GIỜ. HỌ NHÌN TRỜI, HỌ NHÌN SẮC NƯỚC, HỌ DOÁN THẾ NÓ, DOÁN THẾ KIA. BẬT NGÂM NGHĨ RỒI BẢO MỌI NGƯỜI: « ANH EM CỨ VỮNG LÒNG MÀ ĐI. TRẬN GIÓ TÂY NÀY CHỈ CÓ ĐỦ SỨC ĐURTA RA KHƠI MÀ THÔI. KHI MẶT TRỜI LÊN CAO BẰNG CON SÀO LÀ GIÓ ĐỨNG. LÚC ĐÓ, TA THA HỒ BÌNH YÊN MÀ KÉO CÁ BỎ ĐẦU MẢNG ».

XUA NAY AI CŨNG PHẢI TIN LỜI NÓI CỦA BẬT, VÌ KHÔNG MẤY KHI KHOA THIỀN VĂN CỦA CHÀNG LẠI SAI LÀM. VÌ THẾ, BA NGƯỜI VUI VẺ CÙNG BẬT KHIENG MẢNG THẢ BIỂN, RỒI KHUÂN XUỐNG ĐỦ CÁC KHÍ CỤ ĐI KHƠI CÙNG LÀ NỒI, MÀM, BÁT, DĨA, GẠO VÀ LẠI CẮT TIẾNG GÀO KHÓC.

KHÔNG THẤY CHÀNG NŐI LÊN. BỒNG DẨM DẨM NHIN MẤY CÁI BỌT NƯỚC TỪ TỪ NGÓI LÊN MẶT BIỀN, MỘT NGƯỜI THẤT SẮC Kêu: « Chết rồi! Cá giống! »

AI NẤY MẶT TÁI XANH, MẮT TRỌN TRÙNG KINH HOÀNG NHÌN NHAU. BIẾT RẰNG BẠN GẶP NẠN, NHƯNG KHÔNG NGƯỜI NÀO DÁM NGHĨ ĐẾN CỨU: « Xuống thời chết! » HỌ THÌ THĂM BẢO NHAU.

VƠ-VẦN, LO-SƠ, CHỜ ĐẾN HƠN NỮA GIỜ KHÔNG THẤY GÌ, HỌ MỚI BUỒN RĂU THUỘP ĐỒ ĐẶC VÀ DƯƠNG BUỒM VÀO BỜ, VỊ LÚC ĐÓ GIÓ ĐÔNG NAM BẮT ĐẦU THỎI MẠNH.

NGƯỜI ĐÁNH CÁ THUẬT LẠI CÂU TRUYỀN GHÈ GÓM NHƯ NGƯỜI TA KÈ TRUYỀN CỔ-LỊCH, THONG THẢ, THẦN NHIỀN. MÀ CHỊ BẬT VÀ VỐI MÃI HÁ HỐC MỒM NGỒI NGHE CŨNG KHÔNG KÍP NGHĨ ĐẾN SỰ ĐAU ĐỚN. MÃI LÚC NGƯỜI KIA NGỪNG KÈ, HAI MẸ CÒN MỚI LẠI CẮT TIẾNG GÀO KHÓC.

AI ĐỌC “DO'I NAX”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CÙNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dẽ làm 1\$50, Kim-khai và co-khi 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76. Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm-thuốc) có: Y-học tông-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiem (\$59, Xem mách 1\$00, Bàn bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thanh-học: Dạy Thời-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huế và cải lương 0\$50, Sách dạy vè 1\$00. Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trả huê-hồng. Thơ đờ: N H A T - N A M, 102, Hàng Gai, Hanoi

Quý bà, quý cô, tra dùng giày MỸ-THUẬT
NÈN ĐÈN

CHÂN LONG
38, PHÒ HÀNG BỒ SẼ ĐƯỢC VỪA Ý

Vì đóng giày Kim-Thời đã được ăn thường bởi-tình đạc và được hội Mỹ-Thuật Đông-Dương tặng bằng danh-dự, như vậy đủ tỏ ra là một hiên giày có giá-trị; giày có cam đoan, chữa không tính tiền.

bãi Nít, bãi Lân. Khi sức vóc đã khá, Voi theo phường bạn đi đánh rùa.

Đến năm Voi mười tám tuổi thì chàng đã trở nên một dàn chài lành nghề rồi, đi lồng, đi khơi, đều chàng chịu kém một tai. Voi đã nhận được phần di-sản của cha là cái súc khỏe, là tấm thân rỗng, vạm-vỡ, lại có khuôn mặt tu-tiến, tròn trĩnh của mẹ, khiến chàng khác hẳn bọn dân chài, phần nhiều nét mặt nặng nề, thô lỗ, cọc cằn.

Voi có một tính nết lạ lùng, ai ai cũng chế-nhạo, là cái tính bẽn lén thẹn thùng. Thấy chàng đẹp trai, nhiều cô trong làng thường trêu ghẹo, hoặc đi sát vào chàng, hoặc hát ve vãn, — vì gái quê vùng Sầm-son chẳng mấy cô là không biết hát, mà hát được rất nhiều giọng nữa. Nhưng Voi chỉ đỏ mặt lên, cúi đầu chạy lánh xa. Phải tay khác, họ đã đứng lại hát đối đáp: Được con gái hát ghẹo là một cái hân-hạnh chẳng phải nhỏ.

Năm nay Voi đã ngoại hai mươi tuổi đầu rồi, mà chàng vẫn chẳng hiểu ái-tinh là gì. Mẹ chàng nói đến dặm vợ cho chàng thi chàng gắt gỏng với mẹ, có khi giận mẹ đến ba, bốn ngày liền. Vì thế chị Bật cũng thôi không bàn đến truyện vợ con với Voi nữa, và biết thế, người làng càng riêu-cợt chàng.

Voi vừa đi vừa nghĩ đến những lời đùa bời độc địa của bọn kia, nhẫn nha leo hết cõi đường giốc lúc nào không biết. Mãi khi tròng thấy hòn Trống Mái, chàng mới kịp nhớ ra rằng lần nào đi về nhà, đến đó chàng cũng trèo lên hòn đá ngồi nghỉ.

Mặt trời đã gần lặn. Xung quanh đồng đã đứng nắm ngón-ngang khắp nơi, như ở trên trời rơi xuống từ đời nào không biết, một làn ánh sáng vàng ươm, còn phảng phất, lẩn quất, chập chờn bay đê đợi giờ tan đi, tan vào trong đêm tối.

Vừa ngồi được mấy phút, Voi nghĩ đến mẹ đương mong ngóng ở nhà, liền đứng dậy đi về. Lên một cái giốc, xuống một cái khe nữa, Voi tròng thấy xóm Sơn lò mờ nằm ở dưới chân hòn núi Voi. Chàng chạy một mạch về đến nhà. Mẹ và em quả nhiên đương băn-khoăn lo lắng chờ đợi. Nhưng Voi chẳng kịp tưởng đến sự gì hết, háp tấp, vui vẻ, vừa cười vừa nói:

— Mẹ ạ, con gặp một cô hay quá đi mất thời, mà cô ấy lại chụp cho con một cái ảnh.

Voi nhìn anh, kinh ngạc. Mọi khi hễ bạn gái của nàng nói đứa anh một câu là thấy anh xấu hổ. Thế mà lần này đám đi chơi với một cô và lại để cô ấy chụp ảnh cho nữa. Nàng quê mùa, thở ngày có biết đâu rằng đối với Voi, « cô chụp ảnh » kia cao quý quá, lì lùng quá đến nỗi chàng không coi như là một người con gái.

(còn nữa)

Khái Hưng

ĐỐI BÌNH MẬT GIÀ

Phóng-sự của Trọng-Lang

(Tiếp theo)

SƯ « PHÙ THỦY »

TÔI đã được gặp một sư cụ rất lạ lùng, từ cách ăn uống cho đến hành vi.

Cụ chữa bệnh. — Bạn tôi có đứa cháu nhỏ, có bệnh « sinh bụng », xuất ba ngày đêm khóc ra rả. Người ta mách có sư cụ K D là một tay chữa thuốc bằng ngoại khoa rất tài.

Mời cụ, cụ không đến. Nhưng cụ chỉ nhận một đồng bạc và đưa cho một đạo bùa mà dặn rằng: « Về treo bùa vào đầu giường đứa nhỏ nằm; đồng thời thiết hương án ngoài sân, bày một trăm vạng nhang và rượu mà khẩu đi khấn lại một câu như sau này: « Tôi đã gặp sư cụ, cụ đã băng lồng, vậy xin các « quan » giúp cho cụ việc đó, các quan, nhé? »

Lâm theo như lời cụ dặn, thằng nhỏ không khóc nữa. Nhưng nó đợi đến hôm sau, lại khóc như thường...

Trong bấy hôm thằng bé nín khóc, cụ nghiêm nghiêm là một ông « bầy bùa » cao tay. Tin ấy truyền ra, tức thi những người đau bụng kinh niên, ho ra huyết, bạch đái, hữu sinh vỏ dường, một đứa bé đã bốn tuổi mà té liệt không ngồi được, cả đến một anh chàng có bệnh.... « hoa liêu », đều xô đến nhờ cụ tế độ cho.

Đôi lấy nắm đồng bạc mặt, cụ phát cho mỗi người một vài trăm viên thuốc đen và một đạo bùa.

Thằng cháu bạn tôi bắt đầu khóc lại, thuốc của mọi người đã hết, người ôm gầy rộc đi....

Nhầy bồ di tìm cụ... như một con hạc hay một tiên ông, đức Đại từ bi đã « vân du » những nơi nào rồi.

Tôi hỏi biết chỗ ở của cụ, nhất định đi tìm cụ đến tận chùa.

Không phải là lúc nào cũng gặp được một người sư đã ngoài 60 tuổi, có « tà thuật », ăn mặn, phàm và quanh năm như Lô-trí-thâm, nhất là lại hay bỏ chùa căn nảy biến biệt.

Vả lại, lúc nào nghĩ đến cụ, tôi cũng còn phảng phất nhớ đến cái giọng nói của cụ mà người ta bảo: « Cố thể làm cho một con kiến lửa ở lỗ bờ ra được ».

CHÙA, HAY LÀ MIẾU HOANG ?

Cách ga T. T. độ ba cây số, một ngôi chùa cũ, tro trên giữa cánh đồng lúa.

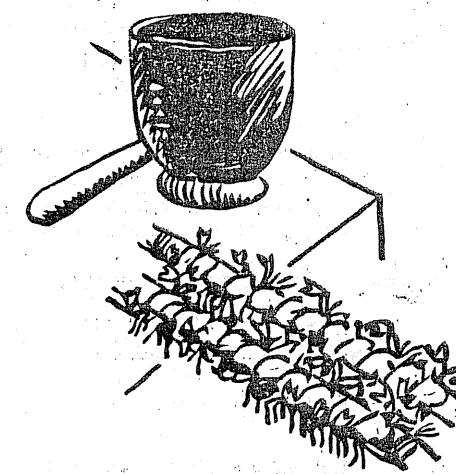
Không có một tiếng riu rít, không có một cây na hay ôi, nhưng, trào mắt những mốc trắng và ánh mặt trời. Chùa dày một vách gác, lạnh lùng như một cái « mò » hoang của « thời gian » đã qua.

Qua mấy cây tre già thồng theo, một con chó mực già cũng thồng theo nhìn tôi, rồi quay đi.

Sư cụ đi vắng, vì suốt tháng, may ra cụ chỉ ở chùa có rãm và mòng một đề... ăn sỏi thịt của dân làng cúng. Ở « nhà » chỉ có bà chủ hộ độ ngoài bốn chục tuổi,

một anh học trò thuốc và một thằng bé... vô thừa nhận, chuyên việc đốt hương, thỉnh chuông hai buổi, và cả ngày ngồi ngáp vặt. Vì nó không phải là tiêu, và chùa không cần đến sa-môn khác, ngoại sư cụ.

Chùa không lát gạch, có một gian chay rroc. Tận cùng là bệ thờ mấy tượng phật gỗ, tro vò và buồn bã. Ở giữa vừa là nhà khách, nhà ăn và nhà ngủ. Đồ đạc vèn vèn có vài cái chiếu rách, và một cái hòm khóa chuông, như của người ở tro. Ngoài hiên kê một cái bàn thờ « Tô », có ba bát hương xanh.



Người học thuốc, tên T... sẽ bảo tôi: bên cạnh đây là nhà thờ mẫu, ban thờ mục nát hơn thế này. Còn nhà ngủ bị bão dồn rồi, nên phải ngủ tạm chỗ giàn thờ phật vậy. Rét có ở ròm, nực nambi đất. Sư cụ ngủ giữa, bà vải nằm bên cạnh cụ, chùa và thằng bé, bên trái.

Tôi nhin một lượt, về đồ thờ, chỉ thấy một quả chuông lớn, một quả chuông con và hai cái trống. Tôi hỏi:

— Mồ đâu?

—... cười :

— Không có mồ! Và cũng không có cả kinh nữa!

« Đã ba tháng nay cháu về học thuốc ở đây, chưa thấy cụ tụng kinh và gö mõ bao giờ. Chỉ có lúc nào các già đến lễ, ngày rằm, mồng một thì cụ ở nhà, thỉnh chuông và gö trống qua loa. Nếu có rượu thịt thì cụ chia ra, một mặt đem cúng phật, cúng tổ, một mặt cụ ngả chén cùng với phật và tổ một lúc. Rượu thì cụ tlop một tlop, còn bao nhiêu, ít thì đồ xuông đất, nhiều thì đồ hết cả vào ba bát nhang thờ tổ.

« Mùa lúc cụ khấn thi là lâm. Đứng mà khấn, và vái thi vái lấy vái để nhanh như ăn cáp lây ngầm đội xếp, mom lâm bẩm có một câu: « Mô phật, mô phật, a di đà phật » rõ thật là nhanh.

« Mùa ông phải biết? Thịt cụ thái to bằng ba ngón tay cái một, đèn cháu là thằng phàm ăn mà cũng chịu không sao nuốt được. Lòng lợn cũng thế. Mùa cụ ăn loé m. Cố lúc cụ sori trừ cơm đến ba bát thịt trâu tái.

Tôi phi cười :

— Thế cụ sori này?

— Tụng kinh còn chẳng lụa là ăn chay. Chỉ ăn mặn, toàn mặn! Lúc không có thịt thì đã có hai trinh mắm để ở đầu chùa. Mắm gì mà như mùi cỏ chét! Thế mà cụ đem trưng lên, ăn trong ưng' lanh lấm!

— Các anh ăn ở thế nào?

— Cụ dề cho ba người gạo thóc, ăn dù lúc cụ đi vắng. Say thóc đã có các già trong làng. Lúc nào gần hết gạo, cụ lại về. Đồ ăn của chúng cháu, có cà. Còn mắm của cụ, chịu.

— Bà thủ hộ với cụ thế nào?

T... trả lời tôi một cách kỳ khôi:

— À, thường vậy thôi!

Nhưng mà được cái chịu khó, nghe chửi lấm. Bà thủ hộ hình như một cục « giải giận » của cụ, vì cứ hễ động thắt ý cụ một tí, là cụ chửi cho thảm hại. Đôi với chúng tôi thi cụ chỉ nói « tục » thôi, mà cụ nói tục thi thường thường hàng!

NHỮNG MÓN THUỐC CỦA SƯ CỤ

Sau khi đã được T... mời một bát nước, — vì chùa không có chén, — tôi hỏi T...:

— Về thuốc, anh đã học được những gì?

Hắn liền chửi hai bàn tay cầu đèn và ghe vào quần rồi vui vẻ đáp:

— Học được môn luyện thuốc và về thuốc.

Nói đến đây, hắn bỗng sực nhớ ra một việc, vội hỏi tôi:

— Tôi đố ông biết cái chuông của gia dùng để làm gì nào?

— Để thỉnh kinh, chứ gì.

— Không ạ. Để rã thuốc và làm lớn đê rã cua, rã thịt...

Tôi đế hắn cười xong, làm mặt nghiêm, hỏi hắn:

— Bạch đái, tè, ho lao, lậu, sao cụ chửa một loạt bằng thuốc viên đen? Cà thuốc nào khác không?

— Chỉ có thể thôi. Món thuốc đó, có gì đâu! Chỉ là món « củ-Ấu » xao tẩm rất kỹ bằng nước tiểu, đem rã nhỏ ra, rồi trộn với bánh dúc hay là bún và mật xấu để viên. Ăn vào chỉ tỗ chưởng dài, và còn ruột. Còn bệnh lậu...

— Cũng thuốc đó?

— Không ạ. Thuốc lậu chế chỉ có một giống « bạch hồng nam » và « xích hồng nữ ». Cánh hồng và cành hồng cũng chế như « củ-Ấu ».

— Thế có dám nào khêu không?

— Khêu gì!

— Thế màanh cố năn ná ở lại đây?

— Để học môn thuật riêng của cụ. Cứ thuốc thì tuy nó không thường phat đầy, nhưng ông lang mà chỉ biết có thể thôi thi nội cả chùa này, từ bà vải đến thằng bé con, ai cũng là ông lang cả rồi.

(Ký sau : thuật viền của sư cụ)

(Còn nữa)

Trọng-Lang

HỌC SINH, THỢ THUYỀN, BINH LINH mua năm được trừ 10%

Nếu báo không gửi về nhà trường, riêng làm việc hay trại lính thì phải có giấy chứng chỉ rằng mình là học trò, là thợ hay là lính.

VO-DƯC-DIEN

KIẾN TRÚC SƯ — TỐT NGHIỆP T.M.T.D.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T. M. T. D. P.

Nº 57, Route de Huê, Nº 57

Chuyên về kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo các thức - tính chủ vật liệu. Đิ xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thật. Giấy toán pháp thường và toán pháp thuốc về kiến-trúc.

XIN GIO'I THI HIEU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thi nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiêu tiện, không công phai lang thận, không hãi đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mứt hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thi tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hãi đường sinh dục, khôi soi di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nhanh chóng sớm khôi soi thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trả, khôi lo hậu hoan.

VO-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký)

Đại lý-HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses-YÊN-BÁY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc-PHỦ-LÝ: Bùi Hưng Tri-NAM-HỰC: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trường-HONGA Y: Hoàng Đào Quí-THÀNH-HÓA: Gi Long được phong VINH-Sinh Huy, Rue Maréchal Foch-THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai-Trúc Ninh hiệu a ĐÔNG-LƯƠNG.

Ông Đùng bà Đà

Sự tích làng Đạo-an, tự hiệu là
An-xá (Hung-yên)

(Bản thư cẩn chính của kỵ mục làng An-Xá)

NĂM dân chúng tôi mới tiếp được tờ NGÀY NAY số 13 ra ngày 21 Mai, nói về thần tích của dân An-xá chúng tôi tức là Đạo-an thuộc hạt Tiên-lữ, Hung-yên. Báo ấy nói rằng : trong cung cẩm, dân chúng tôi có hang thờ tượng đá và ông Đùng bà Đà là đàm thần phạm vào luân lý, phải tội hành hình công tử tuyên án. Vậy dân chúng tôi xin lỗi chính rõ sự thần tích kẽ như sau này để các quí chức biết. Nguyễn lê nghi, dân chúng tôi theo về đạo giáo y như trong nhật dụng thường đàm là đền thờ Giời, chứ không phải là chùa thờ phật. Chiều như trong hia đà niêm hiệu thiên định thứ hai có Ngũ-lão tiên ông tu mi hiếu bạch, dựng ra một tòa đền hiệu là Thầy-đông-quán, trong cung đền thờ chính vị tượng Tam-thanh Thượng thánh Ngọc hoàng Thượng đế và dựng một cây tháp Cửu-phẩm tại trước cửa đền để các tiên ngài thăng giáng, khi làm xong các ngài sửa lễ Lạc-thành và lại làm một bến đàm tiếu từ ngày mồng sáu cho đến ngày mười hai tháng tư nămam. có viết một cái bảng làm đàm treo ở trên nóc đền, người không hiểu, bảo là từ tuyên án và có đức thiện tiên đại tiên tức là Ông vương phụ, Tây vương mẫu rất là cao lớn, để di diệu chung quanh đàm. Ngày mồng sáu, mồng bảy, mồng tám, mồng chín diễn yề các đình ngũ phuông kiều thần đã có tặng phong, khi ngày mồng tám mồng diễu đến nứa đường thì thấy người cao già vào trình rằng có con hắc hổ đón đường quay nhieu, vậy ông tiên bồng và hối người lực sĩ xin ra đánh trừ con hổ ấy, nhưng hổ chưa chịu lui, khi ấy gặp được ba người mẹ con nhà nghèo vào đánh giúp, đánh được hổ, rồi lôi lợp da về tâu nộp. Ngày mồng mười đàm tiếu đã xong, các tiên ngài đều thăng hóa tại đây rêu-phẩm ấy cả, còn như ngày mười mốt, mười hai tết là rằm mǎn tần. Sự tích như vậy, dân chúng tôi cứ theo tích trước, đệ niêm ngày mồng sáu tháng tư thuật lại kỷ niệm của các tiên ông mǎi hội làm đàm để thập phuông lối bài cho vui vẻ và lại làm theo bài vị lốt

Đông vương phụ, Tây vương mẫu, đan bằng tre bồi giấy, cao hơn bốn thước tây, người không biết thường vẫn tưởng là ông Đùng bà Đà. Khi rước thi ông thầy cả, tức là chúa đàm phu riêu đàm nội, rồi phung bình hương ra tại tháp cầu nguyện đức ngọc hoàng giáng hạ để rước riêu đàm ngoại từ là chung quanh làng. Khi rước thi kiệu cả hai lốt đi trước đàm đường đó, khi rước về đến tháp lê ta, các ngài lại thăng thiên, — đến đàm hòm mồng mười xong việc tiểu thì rước hai vị bình lốt bằng giấy ra cửa đền lê ta rồi tháo những mắt, mũi cát vào đền để năm khác, còn hình lốt thì đem ra tắm ở giếng đầu làng. Người không hiểu bảo là hành hình. Còn như bia đá năm Bảo-thái có bà thái hoàng thái hậu bị đứng ra cung tiến thêm hai tòa đền nữa. Trong cung cẩm, dân chúng tôi thờ phung rất là long trọng. Cứ đệ niêm, dân cất một ông thầy cả hương đăng cho chạy khết, nhưng phải thông hiểu cương pháp. Đến năm Cảnh-trị thứ năm, dân chúng tôi lại tu sửa qua tháp rất là tố hảo. Năm 1923 biến có quan tuân phủ Nguyễn nǎng Quốc tinh Hưng-yên đã vào chiêm bái chứng thực sự thần tích ở trong cung cẩm dân chúng tôi, thực là không có hang và tượng đá bao giờ, vì viên đăng báo trước không hiểu sự thần tích ở trong cung cẩm dân chúng tôi, nên đăng sai nhầm, không được hợp một điều nào cả. Nay dân chúng tôi xin bày sự tích cho rõ ràng. Ngài làm ơn đăng giúp cho dân chúng tôi một bản báo này, thì dân chúng tôi cảm ơn.

Công dân đăng báo biện có tên ký sau này :

Chánh hội làng Đạo-An và

Cựu lý trưởng : Nguyễn-văn-Tuong kỵ

Mùa cưới!

Các quý bà quý cô muốn bán lịch sự và tâng thi thì không gì bằng dùng hàng của Tiệm Chính Bombay 39, hàng Khay hiện đã về nhiều hàng lô dùng ngày đại tiệc cưới xin như kim tiền Allemand hàng Hoa-kỳ, mà cả Đông Pháp chưa từng có. Ngoài ra Tiệm chính Bombay còn chuyên mòn bán nhung, đoạn, len dạ nữa. Rồi đây hẳn các bà, các cô sẽ vira ý.



Kết liễu vụ bạc giả Hòa-bình.

Vụ bạc giả Hòa-bình đã kết liễu như sau này :

Phạm-bá-Rong 10 năm tội đồ, 100 quan tiền phạt. Định-công-Huy 10 năm tội đồ, 100 quan phạt. Định-công-Niết 7 năm tội đồ, 100 quan phạt. Nguyễn-thế-Phuông 10 năm tội đồ, 100 quan phạt. Vũ-xuân-Nùng 10 năm tội đồ, 100 quan phạt.

Còn các bị cáo nhân khác bị kết án từ 5 đến 7 năm tội đồ.

5 người được tha bổng là :

Nguyễn-hữu-Tù, Nguyễn-văn-Kỳ, Bùi-văn-Lâm, Nguyễn-văn-Nhắng, Định-văn-Trương « Kè-sơn ».

Trong vụ này, ông Định-công-Nhiếp được miễn tố.

Các bị cáo nhân đã chống án về Páhp.

Bãi trường Thủ y.

Trường Thủ y Hanoi từ nay bãi đi. Phòng làm thuốc và phòng chữa bệnh vẫn được giữ lại như cũ.

Tuyển thư ký Thiên văn dài.

Đến 15 Novembre 1935, tại Hanoi sẽ mở kỳ thi tuyển 8 viên thư ký ngạch Thiên văn dài.

Những người có bằng sau này được ứng thí :

Bằng tú tài tây hay bằng tú tài bản xứ, bằng Brevet élémentaire, bằng Cao-dâng tiêu học Pháp-Việt, bằng Cao-dâng tiêu học tây, bằng của một trường thương mại nước Pháp hoặc của trường Cao-dâng thương mại Đông-duong.

Đơn ứng thí phải nộp cho ông giám đốc Thiên văn dài Phủ-liên (Kiến-an) trước ngày 15 Octobre 1935.

Kết liễu vụ cướp nhà ông giáo Sỹ (H.B.)

Vì các lời cung khai phản đối nhau và không đủ chứng cớ nên các ông Định-công-Huy, Định-công-Nhiếp và Định-công-

Niết đều được tráng án về vụ cướp nhà ông giáo Sỹ.

Guộc Anh-Ý cướp tránh có lẽ sắp tới.

Các chiến hạm và tàu ngầm Anh kéo đến bể Mediterranean rất nhiều.

Gibraltar, Malte, Chypre, Caïffa và Alexandria đã đề phòng sẵn sàng để chống cự với quân địch.

Dàn bà và trẻ con Anh ở đảo Malte đã gấp trở về nước Anh để tránh nạn.

Lối vào cảng phía nam và phía bắc Gibraltar đã cấm tàu bè đi lại.

Lục quân và hải quân Anh sửa soạn quân bị rất gấp để phòng việc chiến tranh xảy ra với nước Ý.

Thủ tướng nước Ý dọa Âu châu.

Đáp lại phóng viên báo « le Matin » đến phỏng vấn ông, thủ tướng Mussolini nói : « Nước Ý không muốn khiêu khích một người nào ở Âu-châu, nhưng ai khiêu khích Ý, tất sẽ xảy ra chiến tranh..... Có phải các cường quốc Âu-châu nhất định gày nên một cuộc đại chiến ở Âu, làm chết hàng mấy mươi triệu người, khi có thể tránh được cuộc đại chiến ấy nếu để mặc cho người Ý lấy Abyssinie ? »

Trung-Nhật thân thiện.

Biết chẳng đủ sức đánh nhau với Nhật, T. G. Thach đã tuyên bố rằng muốn mong duy trì nền hòa-bình ở Đông-Á và lợi cả cho đôi bên, Trung hoa và Nhật-bản phải kíp cung nhau thân thiện.

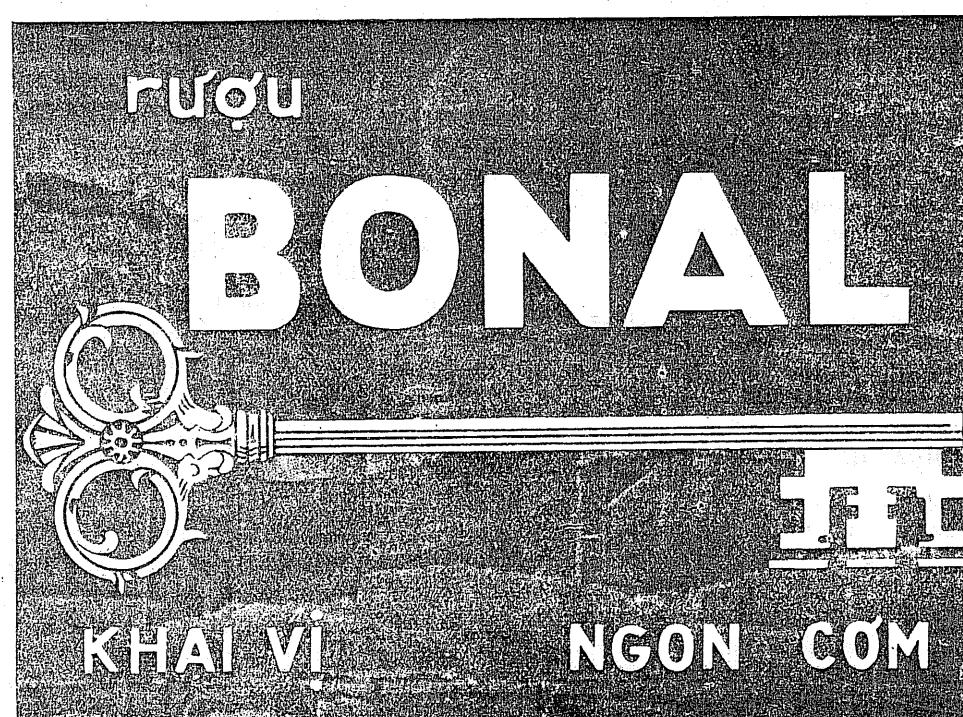
Học sinh thuộc địa ở trường Bách khoa được dài như người Pháp.

Từ nay các người thuộc địa tòng học tại trường Bách-khoa (Ecole polytechnique) cũng phải thi đủ các môn như người Pháp—nghĩa là cũng được dài như người Pháp.

Sách mới

Bản báo mới tiếp được mấy cuốn sách. « Không động kỳ hiệp » do ông Tô-chân-Nho xuất bản.

Xin cảm ơn và giới sách trên cùng độc giả P. H.



AGENTS GÉNÉRAUX
Établissements BOY - LANDRY

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BẢN-HÀNG
BOULEVARD ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

Ngài sẽ nhận được một chai mầu đê nếm

ĐIỆT TÂY CỦA LĂNG ĐU

TRIẾT LÝ

TÔI nghiệm ra rằng tàu càng đi xa nước Việt-Nam và càng gần nước Pháp bao nhiêu thì người trên tàu càng tinh tế với mình bấy nhiêu. Ở Trung quốc hải, họ không thèm nhìn đến mình, đến vịnh Siam, họ nhìn mình bẩn mông như nhìn một con muỗi đem sang châu Âu những vi trùng bệnh sốt rét. Vào Ấn-dô dương, hai con mắt của họ bắt đầu nhiễm vẻ dịu dàng, từ bi, bắt đầu nhận ra rằng mình cũng là một người có tí óc. Sang Địa trung hải thì nghiêm nhiên họ thấy mình cũng văn minh như họ, và họ bắt đầu có ý sự nề nếp. Đến đất nước Pháp thì mình có cái cảm tưởng rằng mình bắt nạt lại họ được. Lúc đó, tôi khai tri lầm. Nhưng tôi còn lo đến lúc rở về.

HAI NGƯỜI BẠN

Từ «Sinh ra bò» trở đi, trên boong tàu—giang sơn của riêng mình tôi—thấy thêm hai người Ấn-dô. Tôi cũng muốn làm quen với họ cho có bạn, nhưng sau xét ra không thể được, là vì từ lúc lên tàu, họ nói chuyện với nhau luôn mồm, tôi không thể nào chen một câu vào được. Họ đến ngồi bên cạnh cái ghế tôi nằm. Thế rồi suốt ngày nọ đến ngày kia, họ ngồi quay mặt vào nhau nói chuyện. Một người bắt đầu:

— Ả ra, ả ra.

Không biết nghĩa là gì, nhưng tôi nghe ra như vậy. Người bắt đầu đó khi nhận thấy mình nói đã đủ dài rồi, liền ngừng hẳn lại và đến lượt người thứ hai tiếp:

— Ả ra, ả ra, ả ra, ả ra, ả ra, ả ra, ả ra.

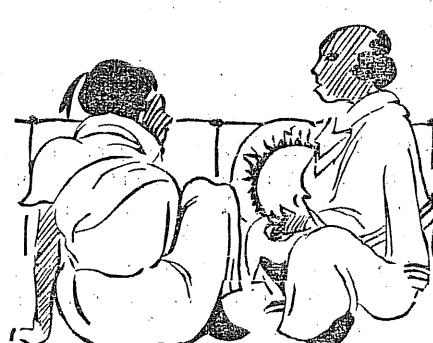
Người thứ hai nói một hồi lâu rồi ngừng lại, và đến lượt người thứ nhất, cứ như thế mãi.

(Tiếp theo)

Tôi lần thẩn so sánh tiếng hai người với tiếng kêu ụng ụng khi người ta rỗng ngực chai nước lên.
Họ nói truyện ham mê như vậy. Nhưng hễ cứ chiều đến, khi mặt trời sắp lặn là họ im ngay, rồi cả hai đều quay về một phía—phía mặt trời lặn—và cúi rập đầu xuống sàn gỗ vừa lê mặt trời, vừa lâm bầm trong mồm. Tôi nghĩ bụng có lẽ phen này họ nói truyện với mặt trời chắc.

(Còn nữa)

Lăng-Du



CÀU HỐ

Lời rao xin việc

N. 7.—Cựu học sinh năm thứ tư Cao đẳng tiểu học ban thương mại. Trẻ tuổi, dũng dấn, thật thà, kiêm chổ làm.

Hỏi M. Bửu Mười c/o Jean Heinz — Morin, Hué.

N. 8.—Trẻ tuổi, hanh kiêm tốt, biết đánh máy chữ, có bằng C.E.P.F.I. Muốn tìm một chân đánh máy, hoặc giữ sổ sách, bán hàng, viết băng báo, hay dạy trẻ.

Hỏi M. Nguyễn-đức-Thái, 64, Rue du Cuivre, Hanoi.

N. 9.—Trai trẻ, lanh lẹ, học lực bằng người ở năm thứ tư trường Buổi. Biết đánh máy chữ, (đã làm được 5) năm. Có nghề tâcheron về cầu cống. Muốn tìm một việc, di xa cũng được.

Hỏi tại nhà báo.

Lời rao cần người làm

Cần mượn một người précepteur có bằng thành chung, sư phạm hoặc tú tài, giỏi toán pháp và pháp văn. Lương tháng:

Ấn ở ngay trong nhà 10\$; ở ngoài 15\$.

Hỏi M. Trần-văn-Hiền tòa án Vĩnh-yên.

HÀNG
P. CHABOT

HANOI - HAIPHONG - SAIGON

mời các ngài tới thăm các gian hàng nữ trang, đồng hồ, quần áo, về vụ này



Ở Hanoi, các Ngài có thể trả tiền chịu hoặc từng kỳ-han

lên, gà ông sẽ đứng ỳ đó mà chịu đòn. Hai là, lấy rải ở cổ gà ông ra cho thông hơi, họ lai ghê miệng thổi vào. Gà bị ê đòn và tắc hơi, mà còn căng để chạy thi thế nào cũng chạy.

Răm ngón chân và deo xu, hào. — Ở Hanoi, nổi tiếng có hai người hay dùng hai món này:

Người thứ nhất chuyên đi giầy có đanh trống ở giữa sồi, lúc gà rat phia người xem, hắn rầm rất mau vào chân gà địch.

Người thứ hai, ngồi thả gà, thường deo dây một túi hào và xu. Lúc cúi xuống bắt gà ra mà bế lên, hắn để thông túi xuống. Gà địch ham đánh, nhảy đá theo gà của hắn. Gà địch không đá lại đi rot cẳng vào túi xu. Không que cũng tập tành.

Thả cháu cháu.—Vẫn một trong hai chàng đó. Hắn ngắt bỏ càng con cháu cháu đi, ngắt đầu ra, nhét vào cổ cháu cái đầu thuốc ở que riém, rồi lắp đầu vào mình cháu như cũ. Đến tối, hắn để vài anh cháu bị thương như thế cho bám vào gáu quần. Hắn thủng thẳng đứng xát vào cái bu lấp gá của ông. Gà thấy cháu mồ lién.

Lúc thấy «cá dã cắn cá» rồi, hắn lại gán ông, thách trời. Gà hắn thấp bé hơn gà ông, thi tội gì ông không sát đá. Ông sát, tất ông... chết. Vì chỉ trong hai hổ đòn, ông sẽ thấy gà ông—cao to hơn gà địch,—đang hơn đòn mà tự nhiên mặt xám sít lại rồi lăn cổ ra.

Cái đầu riém dày riém sinh, và lân tinh bắt đầu ngấm và có đủ sức để làm ngã một con gà chỉ nặng bằng một phần mươi gà ông.

Phản gà bằng cách bồi, tẩm, — Lúc om, bột sau khi vào ở nhà, có người đã lấy đất thấp đèn (carbure de calcium) mà om vào phía trong cánh gà. Lúc ra hội, gà địch rúc đầu vào cánh nó để đánh «via», người thấy mùi nồng nàn của đất thấp đèn, một là láng, hai là ghê tởm mà không hám đá nữa. Những lúc «thể sa đòn nặng» mà giờ què như vậy, liệu còn gá là «mạng» nữa.

Không dùng đất thấp đèn thì họ dùng mõ cáo hay là mõ điêu-hâu.

Thì ai còn không biết là gá vón sơ điêu hâu và cáo!

(còn nữa)

Trọng-Lang

Peau d'Ange?

Gia nàng Tiên?

ĐÓ LÀ TÊN MỘT THỦ
TISSUS DỆT BẰNG TƠ
NHỎ SỢI, RẤT MỊN VÀ
MÁT TAY TỰA NHƯ GIA
NÀNG TIỀN VẬY; DÙNG
ĐỂ may áo các bà
các cô, chemise,
soutien - gorge,
eulotte, MẶC ĐƯỢC
— cả bốn mùa. —

Xưa nay chưa từng đâu có nay
bản hiệu mới dệt được là lần đầu

HIỆU ĐỆT

CÙ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

XIN VIẾT THO VỀ HỎI MẪU
BẢN HIỆU SẼ GỬI BIẾU KHÔNG.

NHỮNG CHỮ KHÔNG NÊN DÙNG



Không nên gọi ông này là một nhà «gõ đầu trẻ.»



CÁCH HƯỚNG-DẪN TƯƠNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ'

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-tháng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do noi sô-menh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dé tré-trung lại được, dù da-dé đã bị rắn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bồi-bồi lại da-dé gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

Tối trước khi đi ngủ bôi thử kem này, thì da-dé sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sang dậy dùng thử kem màu trắng không mờ, Thì kem này làm mất những lỗ chân-lông mờ.

KEM PHẤN TOKALON

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dé. Thủ kem này rất trắng, rất bồ, và không hôi da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cái lão hoàn đồng» gián-dị này, rồi ra vi sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giây những hạnh-phúc và sự đặc-tháng trong tình-trường.

Xin bồi-dẩm sự kết quả tôi-my, nếu không sê-hoàn tiền.



BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ — BÁI-LÝ BỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A MANOI

VIEN-DÒNG TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nộp số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nộp số 1099

Món tiền lưu trú là: 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOUT 1935

Mỗi ngày thứ sáu 30 Aout 1935, tại sở Tổng-cục ở 32, phố Paul Bert, Hanoi hồi chín giờ rưỡi, do ông LONG chủ toạ, ông LE-VAN-AM và ông TRINH-XUAN-BAN dự toạ

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
16.309	Lần mở trước: Hoàn vốn bồi phẩn Những số đã quay ở bánh xe ra: 16.309-3.491	1.000 \$
38.491	Au porteur à Haiphong (Phiếu 200\$). Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa gộp	
127	Lần mở thứ hai: hoản nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 127-2.098-2.635-1.222-2.103- 2.125-1.473-273-315-1.530-1.484-2.469-2.999	1.000 \$
5.698	Mme Ferrand ở gare Hanoi trúng lĩnh về 5.698-2 M. Trần-khắc-Can, Sra des P.T.T. Tourane 5.698-5 M. Phạm-kim-Châu, ở Baclieu M. Vũ-v-Thiền, 134, Rue Belgique ở Haiphong lĩnh về M. Ng-huy-Co, fils M. Quynh, Instituteur ở Sontay, trúng	200 \$
10.222	M. Phạm-gia-Mưu, ở Séno Bắc Giang, trúng lĩnh về M. Vũ-th-Hoa, village D.C., huyện G.V. ở N.B. lĩnh về Phiếu này chưa phát hành.	200 \$
14.108		200 \$
17.125		200 \$
24.345		200 \$
38.999		200 \$
653	Lần mở thứ ba: khôi phái đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được linh phiếu miễn trả, trị giá kẽ ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra: 653-2.407-537-2.863-941-865-826-2.933-2.057 888-681-738-1.869.	1.000 \$
15.865	M. Claude Bernard, Chán' Thanh-Tra nhà Học-chính II.	551 \$ 00
23.933	M. Nguyễn-van-Phát, Conservation Foncière à My tho.	200 \$
27.888	M. Phạm-văn-Vi, village Hoàng-xá, Thanh-hà, Haiduong	105 \$ 00
30.681	M. Lesage, Chef Sub. forestière Cho-Rang, Dolon Vinh	200 \$
33.738	M. Kam-suong-Kuong, 5, Bd Chavassieux, Haiphong	104 \$ 40
37.169	M. Phạm-văn-Quan, 9 rue du Marché, Vinh	1.000 \$
	M. H-v-Chinh, Đốc học trường Giai Lạc, Quan-Hoa.	518 \$ 00
		200 \$
		102 \$ 80
		200 \$
		102 \$ 00
		500 \$
		254 \$ 00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ bảy 28 September 1935
hồi chín giờ rưỡi tại sở Quản-ly ở số 68, đường Charner, Saigon

CUỐI MÙA

(Tiếp theo trang 4)

LỐP THÚ SÁU

ÔNG THANH, BÀ THANH.

ÔNG THANH — Không biết anh ấy có việc gì mà vội thế.

BÀ THANH — Hai đứa trẻ nó thương nhau quá...

ÔNG THANH (chắc miệng một cái, nói nhanh) — Trời sinh ra thế.

BÀ THANH — Cũng như ngày...

ÔNG THANH (xem đồng hồ) — Hơn bảy giờ rồi, bà liệu bảo nó đón cơm đi nhé.

BÀ THANH — Ngày xưa, khi mới biết nhau, mình cũng... cũng thương yêu nhau như chúng nó, mà có lẽ còn hơn thế nữa. Ông có nhớ cái hôm tôi đưa cho ông tấm ảnh...

ÔNG THANH — Bà chỉ nhớ tấm ảnh thôi. Đã bảo mất tấm ấy ta chụp tấm khác, tiếc làm gì cái vật ngày xưa ấy. Giá có còn, chắc cũng vàng ố cả rồi, còn qui hóa gì nữa.

BÀ THANH — Thi ông hãy để cho tôi nói nốt đã nào. Cứ mỗi lần nói truyện thì ông ngắt đi, như là bung lẩy miếng.

ÔNG THANH — Tại bà nói già lắm. Có một tấm ảnh mà nhắc di nhắc lại bao nhiêu lần. Thế bây giờ bà nói gì thì nói nốt đi.

BÀ THANH — Vợ chồng nhà người ta, sáu, bảy mươi tuổi còn quý hòa nhau như vợ chồng trẻ...

ÔNG THANH — Việc gì bà lại cứ hay nói truyện người ta thế. Hãy nói ngay truyện nhà mình có được không.

BÀ THANH — Truyện nhà mình chán như cơm nếp nát... Vợ chồng trưởng thành yêu nhau đến bạc đầu, mới ngoài bốn mươi tuổi đầu đã dến doảng như nước lá ao bèo... Trông thấy con trai nó thương yêu nhau...

ÔNG THANH — Thi minh mừng cho nó mới phải, chứ còn phản nàn than thở gì nữa, bà rõ hay lẩn-thẩn.

BÀ THANH — Mừng cho nó đã dành, mà nghĩ tủi cho mình...

ÔNG THANH — Bà dở hơi lắm! Việc gì mà tủi mới được chứ. Bà thử xem, mình con trai có, con gái có. Con trai học hành đỗ đạt, con gái thi thành vợ thành chồng, như thế còn mong gì nữa? Đối với thiên hạ, mình chẳng giàu cũng gọi là có. Cũng tủi khâm, hoành phi, câu đối như mọi người, không thiếu thứ gì. Chẳng ra gì tôi cũng được cái mè-day, cái phẩm hàm, còn kém gì ai nữa, mà bà nói tủi với nhục. Thật bà khó tính quá.

BÀ THANH — Ông khinh hiếu tôi định nói gì.

ÔNG THANH — Thế bà định nói gì?

BÀ THANH — Thời không nói nữa. Tôi với ông chẳng thà đi ngủ cho đỡ lợn ruột.

ÔNG THANH (ngồi xuống ghế cầm tờ báo) — Đàn bà hay lôi thời lầm. Truyện chẳng dàn vào đâu, lại hay vật mình vật mây.

BÀ THANH (cũng ngồi phịch xuống ghế) — Phải, tôi là đàn-bà, tôi vẫn hay lôi thời! Cái ngày tôi 18 tuổi, ông có bảo tôi hay lôi thời đâu? (chêp miệng) Từ ngày cưới...

ÔNG THANH — Bây giờ lại nói truyện ngày cưới. Truyện từ tám mươi năm còn

đem ra mà kể. Xin bà hãy xếp truyện ngày cưới của bà lại, mà bàn về cái ngày cưới của con Tuyêt...

(Tuyết vào nghe thấy câu nói cuối cùng).

LỐP THÚ BÁY

ÔNG THANH, BÀ THANH, TUYẾT.

TUYẾT (sung sướng hiện ra mặt) — Ngày cưới của con thầy đã định đến bao giờ, để con viết thư...

Thầy ông Thanh bà Thanh mặt buồn sụt và có vẻ giận nhau, Tuyết ngạc nhiên nhìn ngó ngác giở lầu

TUYẾT (nói khẽ) — Thầy me làm sao thế? Cái gì thế, me?

Bà Thanh và ông Thanh lùng tung không dáp lại. Tuyết ngân nga, sợ hãi nhìn hết người nọ đến người kia không hiểu gì.

HA MÀN

Đoàn-phú-Tú

BÌNH PHẨM DOAN TUYẾT

(tiếp theo)

Báo Sống

NỮ SINH mau mắn đáp:

— Đọc dữ lầm. Mỗi khi tờ Phong hóa lọt vào trong trường, thi các chị giành nhau xem. Ai nấy cũng hốt hồn đọc cho hết truyện Đoan Tuyệt.

Nữ sinh nín lặng. Cô đưa tay vuốt mái tóc rồi buồn rầu nói:

— Đọc truyện Loan, chúng em không phải làm một người khán giả, động lòng thương vay cho Loan đâu. Loan là hình ảnh chung của gái mới hiện thời, từ tui trưởng, cảm tình cho đến những nỗi thống khổ của Loan, chính là của chúng em vậy.

Sống trong gia đình cổ lỗ, bị bó buộc trong khuôn khổ hẹp hòi, giao thiệp với những người chấp nê, cầu thắc, bọn trai mồ dã cảm thấy nhiều sự chán nản, bức tức, khô sở, Tuy vậy, nhiều khi họ còn có thể trống trọi được, thoát ly được với gia đình để sống một cuộc đời tự do ngoài xã hội. Họ không thể hiểu cái độ khổ của một người con gái yếu ớt, bị đè nén dưới sức mạnh của cổ tục như Loan.

Tôi ngắt lời:

— Họ biết lầm.

Nữ sinh ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi nói: — Họ biết lầm. Chẳng những thế, họ lại có thể là được nữa. Như...

— Nhất Linh!

— Phải, Nhất Linh!

Hôm nay, Đoan Tuyệt đã in thành sách, một quyển sách dày gần 250 trang, nhưng rất nhẹ, nambi đọc tiễn lầm, hình như tác giả đã định sẵn cho nó sẽ là quyển sách đầu giường của bọn thiếu nữ và bọn thiếu phu đang bị:

« Giam hãm thân trong cảnh nặng nề »
... Ngôi bút của Nhất Linh thật là tài, linh hoạt cực diễm.

Nhờ đó mà ông mới nói được dễ dàng những điều khó nói, tả được rõ ràng những chỗ khó tả, cho đến những việc tự nó thật là đe tiện, thô tục mà ông cũng có thể diễn lại rất thanh nhã, khiến ta hiểu được chỉ nhờ sự hội ý mà thôi.

Trúc-Hà
Sóng, 21 Août 1935
(còn nữa)

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Từ thứ tư 25 septembre đến thứ ba 1er octobre

Mỗi ngày chiếu một phim khác nhau theo thứ tự sau đây :

Thứ sáu 27 septembre : Ces messieurs de la santé.

Thứ bảy 28 september : Champignol, malgré lui.

Chủ nhật 29 september : Les bleus de la marine.

Thứ hai 30 september : La folle nuit.

Thứ ba 1er octobre : La robe rouge.

Rạp Palace sắp hiển các bạn những cuốn phim bắt hủ sau này :

Catherine de Russie. — Comme tu me veux. —

Robinson moderne. — Coeur d'espionne.

CINÉMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 27 đến thứ hai 30 september

Sóng khuýnh-thành (SAPHO)

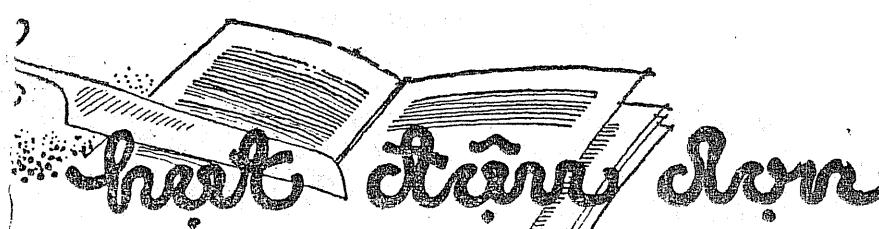
Từ thứ ba 1er đến thứ năm 3 september 1935

Người ăn hình (L'HOMME INVISIBLE)

TRANH GÌ ĐÂY ?



Muốn giải nghĩa, các bạn chỉ phải lấy thuốc bút chì dò tó vào các ô thứ tự sau đây : — 1 xanh, 2 đê trắng, 3 đê.



Ngoài ra...

Loa số 83, « Bóng sim chân đê ».

Sự yên lặng của rừng thẳm, ngoài những tiếng kèn đằng xa của mây con thú, tiếng cành cây gãy rơi xuống đất, hay thỉnh thoảng con gió mang lại hương thơm....

Ngoài những tiếng động ra, thì làm gì chẳng yên lặng !

Cái khuôn thần tình

Cũng bài ấy :

Khuôn mặt vị võ trang lúc ấy có vẻ ngại.

Thế thì chắc cái khuôn đó lúc bấy giờ méo sệch đi.

Nhàm

Bắc-ninh tuần báo số 8, « Trên sông Vị thủy ».

... Thuỷ triều, nước chảy, đưa theo một thiếu nữ pháp phoi là áo nâu non...

Nếu cô thiếu nữ đó là một cô gái Việt-Nam thì không lạ gì. Nhưng cô ấy lại là một vị công chúa, con vua Tân-thủy-hoàng, mà mặc áo nâu non thì kẽ cung hoi lả.

Cái gì cũng tối

Cũng số báo ấy « Thiếu niên với lòng tin ngưỡng » :



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

— Ô KHẮP ĐÔNG DƯƠNG —



Kỳ thi tú-tài vừa rồi

TRƯỜNG THĂNG-LONG

lại được thêm 8 người nữa vào ván đáp :

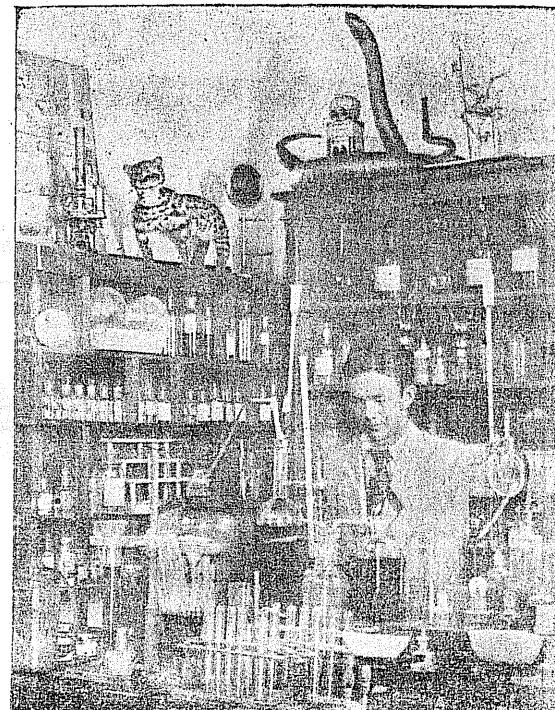
Vũ Văn-Diên, Hà Văn-Dụ, Nguyễn Huỵ-Đầu, Đỗ Văn-Nam, Lê Quang-Luat, Lê Văn-Quang, Ngô Văn-Thông, Lương Văn-Thành.

Kỳ thi Cao-đẳng tiểu-học vừa rồi cũng đã thêm được 7 người nữa : Lê Văn-Báu, Lâm-Cự, Khưu-Đồng, Tô Đình-Hợp, Lê Văn-Khánh, Nguyễn Văn-Ninh, Nguyễn Văn-Vàng.

2.) Hiện nay tại trường THANG-LONG có hơn nghìn học-trò chia ra làm : 3 lớp Tú-tài, 2 lớp đệ-tứ-niên, 2 lớp đệ-lam-niên, 4 lớp đệ-nhị-niên, 6 lớp đệ-nhất-niên, 2 lớp nhất, không kể các lớp ban sơ-học. Nhà trường sắp phải mở thêm một lớp nhì-niên và hai lớp nhất-niên nữa.

3.) Tòa nhà rộng rãi của trường THANG-LONG làm ở ngõ Trạm mới, đến 15 OCTOBRE này thi xong cả ; có thư-viện, có phòng thí-nghiệm vật-lý-học, hóa-học, vạn-vật-học, rất hoàn-bi.

4.) Ban giáo sư trường THANG-LONG tất cả gần 30 người đều lão-luyện và có danh tiếng không trường tư nào sánh kịp.



Nguyễn Bá Húc licencé ès-sciences mathématiques
(Licence d'Enseignement)

William Hecquet professeur d'Anglais

Lương Ngọc Khuê Ingénieur chimiste

Hoàng Minh Giám diplômé de l'Ecole Supérieur de Pédagogie.

Đặng Thái Mai diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.

Hà Văn Bính diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.

Nguyễn Viết An diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.

Tôn thất Bình Publiciste — Professeur d'Enseignement libre depuis

dix ans

bachelier ès-lettres

bachelier ès-lettres

bachelier ès-lettres

bachelier ès-lettres

Tô thúc Doanh professeur d'Enseignement libre depuis huit ans

poirvu du Brevet d'aptitude pédagogique.

professeur d'Enseignement libre depuis huit ans.

bachelier ès-sciences, pourvu du P.C.N.

bachelier ès-sciences

bachelier ès-sciences

bachelier ès-sciences

Nguyễn Cao Luyện Architecte, chargé de cours à l'Ecole des Beaux-Arts,

Tử Nghiệp Hữu Cử-nhân

Melle Ng thị Hùng diplôme d'études primaires supérieures

Phạm Hữu Ninh diplôme d'études primaires supérieures

Nguyễn Hữu Thuận diplôme d'études primaires supérieures

Đào Đinh Khoa diplôme d'études primaires supérieures

Vũ Văn Ninh professeur du Cycle primaire

Lê Khắc Yến professeur du Cycle primaire

Nguyễn Gia Đê professeur du Cycle primaire

Lê Tử Cử professeur du Cycle primaire

Nguyễn Văn Hợi professeur du Cycle primaire.

5.) Cứ so cái kết quả của trường THANG-LONG với các trường tư khác thì dù biết lòng tin nhiệm của học-sinh và phụ-huynh học-sinh đối với nhà trường.

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng
= đẹp nhất =

Nhân dịp khai trương
Bán hạ giá mọi thứ cần dùng
cho học trò

RÀ VÀO TỰ DO

Viễn-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

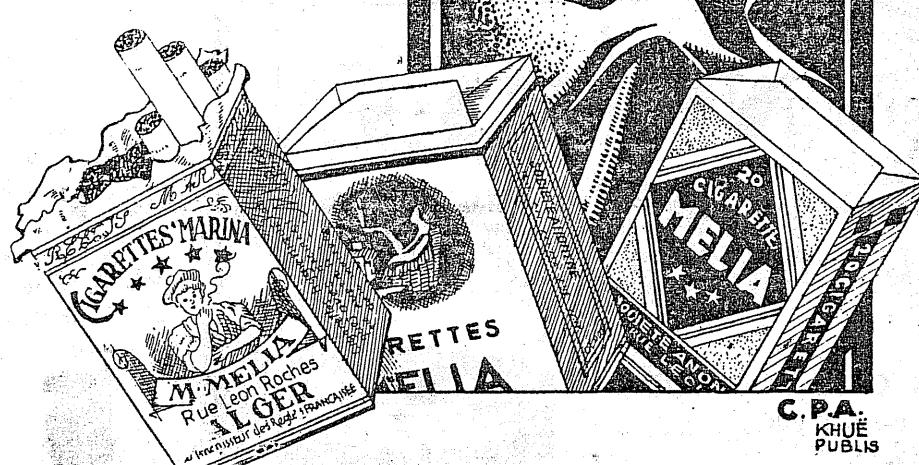
28, phố Paul-Bert, HANOI — 38, đường Paul-Bert, HAIPHONG

C. P. A.
44, RUE DES CUIRS HANOI

XI - QÀ VÀ THUỐC - LÁ HIỆU
MÉLIA
lá hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM
NGON
và RẺ
như thuốc lá hiệu
MÉLIA



(Xin dính theo một cái tem để giả nhửi)

Chỉ có **0\$06** một gói **Marina**
rouge mà trước kia bán những **0\$10**

Đại-lý độc quyền: **RONDON ET Cie**
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

VÕ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG

(PHÂN-CỤC)

13, RUE DES CANTONNAIS, 13 — HANOI

Khắp Bắc-Kỳ và Ai-Lao, **Van-Hoa** Đại-lý tổng-cục
ai muốn làm Đại-lý xin do: 8, Rue des Cantonais, Hanoi

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC
PHONG TÌNH CHUA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy "tiền mệt
tật còn" thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiêm xong, trị
được 92% số người bệnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm
và lớn nhất ở Đông-Pháp là:

VÕ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG, CHỢ-LÓN

Tên thuốc là:

Huê-liêu-giải-dộc-hoàn

KÈU TẮT LÀ SỐ 60. GIÁ 1\$00 1 HỘP
dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

Lâu, dương-mai, hột-xoài

bất câu mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không đại-ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược », nhưng giấy
trắng mực đen còn đó, cái danh-giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi
không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm-thường cho tốn của hao công,
làm mất lòng tin cậy.

Hồi bà con anh em có bệnh !! — Muốn mạnh cù yên tri, dùng

HUÊ-LIÊU-GIẢI-DỘC-HOÀN

PHÂN CUỘC VÕ ĐÌNH DÂN Ở KHẮP NƠI :

SAIGON	PNOMPENH	QUINHON
118, Rue d'Espagne	4, Rue Ohier, 4	Avenue Gialong
DAKAO	BIENHOA	THUDAUMOT
179, Bd Albert 1er	Rue Bataille	Près du marché
NHATRANG	MYTHO	HANOI
37, Route Coloniale I	Quai Gallieni	13, Rue des Cantonais